



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ-ĐỊA CHẤT

DANH MỤC TÀI SẢN ĐẾN 31/12/2019
KHOA: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Mã đv	Đơn vị sử dụng	Mã thẻ	Tên tài sản	ĐVT	Nước sx	Năm sd	Số lượng SS	Ghi chú
I. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH								
100	VPK CNTT	07M324	Bản hội thảo	Cai	VN	2007	1	
100	VPK CNTT	95M054	Điều hòa 2 cục National	Cai	Nhat	1995	1	
100	VPK CNTT	07M308-309	Điều hòa 2 cục National	Bo	Nhat	2007	2	
100	VPK CNTT	13M196	Máy photocopy Ricoh MP1900+ chân máy	Bộ	ĐNA	2013	1	
100	VPK CNTT	15M055	Máy tính G2030 LCD19" HP	Cái	ĐNA	2015	1	
100	VPK CNTT	15M144	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2015	1	
100	VPK CNTT	16M004	Máy tính G3250 LCD 19" HP	Bộ	ĐNA	2016	1	
100	VPK CNTT	19M006	Máy tính G5400	Bộ	ĐNA	2019	1	
100	VPK CNTT	19M137	Máy tính G5400	bộ	ĐNA	2019	1	
100	VPK CNTT	13M012	Máy tính G630 Led 19"	Bộ	ĐNA	2013	1	
100	VPK CNTT	13M189	Máy tính Samsung G2020 19'	Bộ	ĐNA	2013	1	
100	VPK CNTT	05DA173-175	Tram do anh so	Cai	DNA	2005	3	
100.1	VPK CNTT	03DA297	On ap Lioa 30KVA/PH chlg cao	Cai	VN	2003	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	13M211	Máy chiếu đa năng Optoma S2215	Chiếc	ĐNA	2013	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	18M046	Máy in đa năng Canon MF241D	Bộ	ĐNA	2018	1	
102	BM Khoa học máy tính	13M210	Máy chiếu đa năng Optoma S2215	Chiếc	ĐNA	2013	1	
102	BM Khoa học máy tính	15M172	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2015	1	
103	BM Tin học Địa chất	15M077	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2015	1	
103	BM Tin học Địa chất	19M001	Máy tính G5400	Bộ	ĐNA	2019	1	
104	BM Tin học TĐ	15M131	Điều hòa Funiki 18.000BTU	Bộ	ĐNA	2015	1	
104	BM Tin học TĐ	13M167	Máy chiếu đa năng Optoma S2215	Chiếc	ĐNA	2013	1	
104	BM Tin học TĐ	15M158	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2015	1	
104	BM Tin học TĐ	18M047	Máy tính G5400	Bộ	ĐNA	2018	1	
105	PTN Địa tin học	13M040-045	Điều hoà Funiki 24000BTU	Cái	ĐNA	2013	6	
105	PTN Địa tin học	14M177-184	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2014	8	
105	PTN Địa tin học	14M196-203	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2014	8	
105	PTN Địa tin học	14M214-221	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2014	8	
105	PTN Địa tin học	14M222-225	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2014	4	
105	PTN Địa tin học	14M240-247	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2014	8	
105	PTN Địa tin học	14M248-255	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2014	8	
105	PTN Địa tin học	14M263-270	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2014	8	
105	PTN Địa tin học	14M271-278	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2014	8	
105	PTN Địa tin học	15M035-042	Máy tính G2030 LCD19" HP (TTNN-TH)	Bộ	ĐNA	2015	8	
105	PTN Địa tin học	15M043-050	Máy tính G2030 LCD19" HP (TTNN-TH)	Bộ	ĐNA	2015	8	
105	PTN Địa tin học	19M049-080	Máy tính G5400	Bộ	ĐNA	2019	32	
105	PTN Địa tin học	14M209-211	Switch Cisco 24 port SF500	Cái	ĐNA	2014	3	
105	PTN Địa tin học	15M198	Tivi Panasonic TH-42"	Cái	ĐNA	2015	1	
111	BM Tin học kinh tế	13M168	Máy chiếu đa năng Optoma S2215	Chiếc	ĐNA	2013	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	13M169	Máy chiếu đa năng Optoma S2215	Chiếc	ĐNA	2013	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	18M043	Máy tính G4400	Bộ	ĐNA	2018	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	18M002	Bình chứa nước Inox Sơn Hà	bình	VN	2018	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14M104	Bộ sạc accu tự động Genparts 24V DC	Bộ	Pháp	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	07M012	Bom chìm SAER + Tu dien	Bo	Italy	2007	1	

Mã đv	Đơn vị sử dụng	Mã thẻ	Tên tài sản	ĐVT	Nước sx	Năm sd	Số lượng SS	Ghi chú
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	07M032	Bom dien chim N7,5kcv-khu B	Bo	An do	2007	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14M039	Bom định lượng	Cái	Italia	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	00M260	Bom dung chim EYB-825-100(K A)	Cai	LX	2000	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	06M010	Bom ECV8-25 dung chim (khu B)	Bo	Lxo	2006	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	03M177-178A	Bom ngang K90/55 22KW (Khu A)	Cai	VN	2003	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	96M188	Bom truc dung ATH-10-1/6(Khu A	Cai	Nga	1996	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	07M011	HT tiết kiệm điện điều hòa C12 tầng	Bo	VN	2007	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	15M117	Máy bơm dầu	Chiếc	Italia	2015	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	06DA406-407	Máy bơm nước Italia Q=14m3/h, H=73,7m	cái		2006	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	99M184	Máy phát dien 6500 EP	Cai		1999	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	18M045	Máy tính G5400	Bộ	ĐNA	2018	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	13M225	Tổ máy phát điện KOHLER440KVA	Bộ	Pháp	2013	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	06DA408	Trạm biến áp 550KVA Việt Nam	bộ		2006	1	
II. CÔNG CỤ LAO ĐỘNG NHỎ								
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	08M045	Máy vi tính P4	Bo	DNA	2008	1	
100	VPK CNTT	08M357	Bàn bóng bàn	Cai	TQ	2008	1	
100	VPK CNTT	13C932	Bàn họp 2,4 m	Cái	VN	2013	1	
100	VPK CNTT	08156-157	Ban hop 2,4m	Cai	VN	2008	2	
100	VPK CNTT	19C068	Bàn họp 2m	Cái	VN	2019	1	
100	VPK CNTT	15C774-776	Bàn làm việc 1,2m	Cái	VN	2015	3	
100	VPK CNTT	13C902	Bàn làm việc chữ L	Cái	VN	2013	1	
100	VPK CNTT	09M049-050	Điều hòa 2 cục Panasonic 12000	Bo	TQ	2009	2	
100	VPK CNTT	09M051-053	Điều hòa 2 cục Panasonic 12000	Bo	TQ	2009	3	
100	VPK CNTT	98M027	Duong day va may dien thoai	Bo	VN	1998	1	
100	VPK CNTT	19C036	Ghế da lãnh đạo HP	Cái	VN	2019	1	
100	VPK CNTT	13C903	Ghế da TP	Cái	VN	2013	1	
100	VPK CNTT	17C374-375	Ghế da TP	Cái	VN	2017	2	
100	VPK CNTT	08C158-169	Ghe gap	Cai	VN	2008	13	
100	VPK CNTT	09C204-213	Ghe gap	Cai	VN	2009	10	
100	VPK CNTT	14C612-631	Ghế gấp	cái	VN	2014	20	
100	VPK CNTT	19C069-074	Ghế gấp	Cái	VN	2019	6	
100	VPK CNTT	16C085	Màn chiếu điện Dalite 84x84 inch	Chiếc	ĐNA	2016	1	
100	VPK CNTT	01M214	Máy Fax Panasonic	Cai	Nhat	2001	1	
100	VPK CNTT	15M056	Máy in Canon 6200d	Cái	ĐNA	2015	1	
100	VPK CNTT	12M124	Máy in Canon LBP 3300	Cái	ĐNA	2012	1	
100	VPK CNTT	13M190	Máy in Canon LBP 6200d	Cái	ĐNA	2013	1	
100	VPK CNTT	14M170	Máy in đa năng Canon MF3010	Cái	ĐNA	2014	1	
100	VPK CNTT	19C343	Máy in HP Laserjet Pro M402d	Cái	HQ	2019	1	
100	VPK CNTT	03DA161	Máy in Laser HP1300	Cai	DNA	2003	1	
100	VPK CNTT	02M210	Tủ lạnh Sanyo	cai	Nhat	2002	1	
100	VPK CNTT	15C515-516	Tủ sắt 2 cánh kính	Cái	VN	2015	2	
100	VPK CNTT	19C037	Tủ sắt 2 cánh kính HP	Cái	VN	2019	1	
100	VPK CNTT	00G048A1-A5	Tu sat 2m	Cai	VN	2000	4	
100	VPK CNTT	10C639	Tu sat 8 ngan	Cai	VN	2010	1	
100	VPK CNTT	05G007	Tu sat kinh 2m	Cai	VN	2005	1	
100	VPK CNTT	05G007A	Tu sat kinh 2m	Cai	VN	2005	3	
100.1	VPK CNTT		Ghế da đỏ	Cai			28	
100.1	VPK CNTT	10C945-974	Ghe gap	Cai	VN	2010	30	
100.1	VPK CNTT		Ghế gấp	Cai			55	
100.1	VPK CNTT		Lioa 10KVA	Cai			1	
100.1	VPK CNTT	05DA271	On áp Lioa 10KVA	Cai	VN	2005	1	
100.1	VPK CNTT		Tủ Hub	Cai			1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	07G043A	Ban hop 2,4m	Cai	VN	2007	1	

Mã đv	Đơn vị sử dụng	Mã thẻ	Tên tài sản	ĐVT	Nước sx	Năm sd	Số lượng SS	Ghi chú
101	BM HT thông tin và Tri thức	08C203	Ban lam viec	Cai	VN	2008	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	09C214-223	Ghe gap	Cai	VN	2009	10	
101	BM HT thông tin và Tri thức	14C602-606	Ghế gấp	cái	VN	2014	5	
101	BM HT thông tin và Tri thức	02M283	Máy va duong day dien thoai	Bo	VN	2002	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	08M169	Máy vi tính 17"	Bo	DNA	2008	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	00M127	On ap Lioa5000VA	Cai	VN	2000	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	10C638	Tu sat 8 ngan	Cai	VN	2010	1	
102	BM Khoa học máy tính	16C395	Bàn hợp 2,4m	Cái	VN	2016	1	
102	BM Khoa học máy tính	16C391-394	Bàn làm việc 1,2m	Cái	VN	2016	4	
102	BM Khoa học máy tính	16C390	Bàn làm việc 1,4m	Cái	VN	2016	1	
102	BM Khoa học máy tính	17C084	Bàn làm việc 1,4m	Cái	VN	2017	1	
102	BM Khoa học máy tính	09C224-228	Ghe gap	Cai	VN	2009	5	
102	BM Khoa học máy tính	14C607-611	Ghế gấp	cái	VN	2014	5	
102	BM Khoa học máy tính	15C820-824	Ghế gấp	Cái	VN	2015	5	
102	BM Khoa học máy tính	16C396	Ghế xoay	Cái	VN	2016	1	
102	BM Khoa học máy tính	08M170	Máy vi tính 17"	Bo	DNA	2008	1	
102	BM Khoa học máy tính		Tủ sắt 18 cánh	Cai	VN		1	
102	BM Khoa học máy tính	10C779	Tu sat 2 canh kinh	Cai	VN	2010	1	
102	BM Khoa học máy tính	15C572	Tủ sắt 2 cánh kính	Cái	VN	2015	1	
102	BM Khoa học máy tính	04G028	Tu sat 6 ngan	Cai	VN	2004	2	
103	BM Tin học Địa chất	07G044	Ban hop 2,4m	Cai	VN	2007	1	
103	BM Tin học Địa chất	19C374	Bàn hợp 2,4m HP	Chiếc	VN	2019	1	
103	BM Tin học Địa chất	08C838	Ban lam viec	Cai	VN	2008	1	
103	BM Tin học Địa chất	09C291	Ban lam viec 1,4m	Cai	VN	2009	1	
103	BM Tin học Địa chất	12C572	Bàn làm việc 1,4m	Cái	VN	2012	1	
103	BM Tin học Địa chất	10C480	Ban lam viec 1,6m	Cai	VN	2010	1	
103	BM Tin học Địa chất	19C008	Bàn lãnh đạo sơn PU	Cái	VN	2019	1	
103	BM Tin học Địa chất	19C009	Ghế da trường phòng HP	Cái	VN	2019	1	
103	BM Tin học Địa chất	10C689-693	Ghe gap	Cai	VN	2010	5	
103	BM Tin học Địa chất	19C002	Máy in đa năng Canon MF241D	Cái	HQ	2019	1	
103	BM Tin học Địa chất	12M087	Máy tính DNA G630- TL năm 2021, giữ lại cho SVTT	Bộ	ĐNA	2012	1	
103	BM Tin học Địa chất	10C481	Tu sat 2 canh	Cai	VN	2010	1	
103	BM Tin học Địa chất	15C573-574	Tủ sắt 2 cánh kính	Cái	VN	2015	2	
103	BM Tin học Địa chất	04G027	Tu sat 6 ngan	Cai	VN	2004	1	
103	BM Tin học Địa chất	10C489	Tu sat canh kinh	Cai	VN	2010	1	
104	BM Tin học TĐ	14C589-590	Bàn làm việc 1,2 m	cái	VN	2014	2	
104	BM Tin học TĐ	14C676-685	Ghế gấp	Cái	VN	2014	10	
104	BM Tin học TĐ	14C691	Ghế xoay	Cái	VN	2014	1	
104	BM Tin học TĐ	05M008	Máy định vị VTinhGPS Magellan	Cai	My	2005	1	
104	BM Tin học TĐ	15M202	Máy in đa năng Canon MF211	Cái	ĐNA	2015	1	
104	BM Tin học TĐ	18M048	Máy in đa năng Canon MF241D	Bộ	ĐNA	2018	1	
104	BM Tin học TĐ	10C459	Máy in Laser Canon 3300	Cai	TQ	2010	1	
104	BM Tin học TĐ	02M282	Máy va duong day dien thoai	Bo	VN	2002	1	
104	BM Tin học TĐ	11M029	Máy vi tính E5500	Bo	TQ	2011	1	
104	BM Tin học TĐ	00M124	On ap Lioa 5000VA	Cai	VN	2000	1	
104	BM Tin học TĐ	03M048-049	Quat cay Dien co	Cai	VN	2003	1	
104	BM Tin học TĐ	10C483	Tu sat 2 canh	Cai	VN	2010	1	
104	BM Tin học TĐ	13C901	Tủ sắt 2 cánh	Cái	VN	2013	1	
104	BM Tin học TĐ	10C632	Tu sat 2 canh kinh	Cai	VN	2010	1	
104	BM Tin học TĐ	10C500	Tu sat 8 ngan	Cai	VN	2010	1	
104	BM Tin học TĐ	04G047	Tu sat kinh	Cai	VN	2004	1	
105	PTN Địa tin học	15C036-037	Bàn làm việc 1,2m	Cái	VN	2015	2	
105	PTN Địa tin học	10C049-050	Ban lam viec TP 1,6m	Cai	VN	2010	1	

Mã đv	Đơn vị sử dụng	Mã thẻ	Tên tài sản	ĐVT	Nước sx	Năm sd	Số lượng SS	Ghi chú
105	PTN Địa tin học	15C269-278	Camera Samtech STC	Cái	ĐNA	2015	10	
105	PTN Địa tin học	16C409-420	Camera Samtech STC	Cái	ĐNA	2016	12	
105	PTN Địa tin học	15C279-281	Đầu ghi Avtech AVC 4CH AVR	Cái	ĐNA	2015	3	
105	PTN Địa tin học	16C421-422	Đầu thu Samtech STD 3608B	Cái	ĐNA	2016	2	
105	PTN Địa tin học	10C103-112	Ghe gap	Cai	VN	2010	10	
105	PTN Địa tin học	12C594-613	Ghế gấp	Cái	VN	2012	20	
105	PTN Địa tin học	19C274-318	Ghế Gấp	ghế	VN	2019	45	
105	PTN Địa tin học	20G069	Ghe tua dem mut	Cai	VN	2000	7	
105	PTN Địa tin học	20G033	Ghe Xuan Hoa	Cai	VN	2000	10	
105	PTN Địa tin học	95C51	Gia sach dung tai lieu	Cai	Nhat	1995	1	
105	PTN Địa tin học	19C031-035	Giá sắt 5 tầng HP	Cái	VN	2019	6	
105	PTN Địa tin học	14C635	Kim bấm dây mạng RJ11&RJ45	Cái	TQ	2014	1	
105	PTN Địa tin học	15C911-914	Màn chiếu điện Dalite 84"x84"	Cái	ĐNA	2015	4	
105	PTN Địa tin học	17C386-387	Màn hình máy tính	Cái	TQ	2017	2	
105	PTN Địa tin học	12M077	Máy in Canon 6200d	Cái	ĐNA	2012	1	
105	PTN Địa tin học	14C579	Máy test mạng đa năng NF308, SC8108 5 in 1	Cái	TQ	2014	1	
105	PTN Địa tin học	15C285-294	Nguồn Switching (camera)	Cái	ĐNA	2015	10	
105	PTN Địa tin học	15C282-284	Ổ cứng 1T Toshiba	Cái	ĐNA	2015	3	
105	PTN Địa tin học	16C423-424	Ổ cứng Toshiba 2T	Cái	ĐNA	2016	2	
105	PTN Địa tin học	00M123	On ap Lioa 5000 VA	Cai	VN	2000	1	
105	PTN Địa tin học	03M050-051	Quat cay Dien co	Cai	VN	2003	2	
105	PTN Địa tin học	19C377-378	Switch Cisco 16 port	Chiếc	TQ	2019	2	
105	PTN Địa tin học	12C577	Tủ sắt 2 cánh HP	Cái	VN	2012	1	
105	PTN Địa tin học	10C057	Tu sat 2 canh kinh	Cai	VN	2010	1	
105	PTN Địa tin học	12C587	Tủ sắt 8 cánh	Cái	VN	2012	1	
105	PTN Địa tin học	14M119	UPS Santak C1K	Chiếc	ĐNA	2014	1	
105	PTN Địa tin học	13C384	Xe đẩy Prestar	Chiếc	VN	2013	1	
111	BM Tin học kinh tế	14C693	Bàn họp	Cái	VN	2014	1	
111	BM Tin học kinh tế	15C083-085	Bàn làm việc 1,2m	Cái	VN	2015	3	
111	BM Tin học kinh tế	15C089-090	Bàn làm việc 1,2m	Cái	VN	2015	2	
111	BM Tin học kinh tế	15C123	Bàn làm việc 1,2m	Cái	VN	2015	1	
111	BM Tin học kinh tế	07G100	Ban truong BM 1,6m	Cai	VN	2007	1	
111	BM Tin học kinh tế	04C007	Duong day dien thoai	Bo	VN	2004	1	
111	BM Tin học kinh tế	12C633-643	Ghế gấp	Cái	VN	2012	11	
111	BM Tin học kinh tế	12M125	Máy in Canon LBP 3300	Cái	ĐNA	2012	1	
111	BM Tin học kinh tế	15C553	Tủ sắt 2 cánh	Cái	VN	2015	1	
111	BM Tin học kinh tế	14C585	Tủ sắt 2 cánh kính	cái	VN	2014	1	
111	BM Tin học kinh tế	04G048	Tu sat 6 ngan	Cai	VN	2004	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	16C118	Bàn họp 2,4m	Cái	VN	2016	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	16C116-117	Bàn làm việc 1,2m	Cái	VN	2016	3	
115	BM Công nghệ phần mềm	12C661-662	Bàn làm việc 1,4 m	Cái	VN	2012	2	
115	BM Công nghệ phần mềm	05C020	Duong day DT	Bo	VN	2005	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	08C806-810	Ghe gap	Cai	VN	2008	5	
115	BM Công nghệ phần mềm	16C119-120	Ghế xoay	Cái	VN	2016	2	
115	BM Công nghệ phần mềm	05C020A	Máy điện thoại	Cai	VN	2005	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	05G004F	Tu sat 2m	Cai	VN	2005	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	08C474	Tu sat 8 ngan	Cai	VN	2008	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	05G004E	Tu sat kinh	Cai	VN	2005	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14C227A	Ăm siêu tốc Philips	Cái	VN	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	04C139-140	Appé kim	Cai	Nhat	2004	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	3278A	Aptomat	Cai	TQ	1986	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	3279	Aptomat	Cai	TQ	1968	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	01G022D	Ban lam viec fooc (To dien)	Cai	VN	2006	1	

Mã đv	Đơn vị sử dụng	Mã thẻ	Tên tài sản	ĐVT	Nước sx	Năm sd	Số lượng SS	Ghi chú
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	15C380	Bộ clê choong	Bộ	VN	2015	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	16C554-556	Bộ kim cách điện	Bộ	TQ	2016	3	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	15C376-377	Bộ vi cà lê	Bộ	VN	2015	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14C289	Bơm dầu chuyên dùng	Cái	TQ	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	04C141-142	Bom mo	Cai	Nhat	2004	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	92C4	Cau dao 3 pha	Cai	Nhat	1992	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	97C010	Cle rang	Cai	TQ	1997	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	97C001-002	Cong to 3 pha	Cai	Nga	1997	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	99C081	Cong to dien	Cai	VN	1999	16	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	2061A4	Cong to met 3 pha	Cai	VN	1991	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	2061A3	Cong to met 3 pha	Cai	BUN	1991	5	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	2061A	Cong to met 3 pha	Cai	Balan	1986	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	3268-70-71	Hop cau dao	Cai	Nhat	1975	3	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	15C374-375	Khoan bắt vít	Bộ	VN	2015	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	04C143-144	Khoan cam tay BOSCH	Cai	Duc	2004	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	93C12	Khoan dien	Cai	Nga	1993	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	95C13	Khoan dien Bosch	Cai	Duc	1995	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	15C372-373	Kim bắn đầu cốt	Chiếc	VN	2015	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	20C011	Kim chet	Cai	Nhat	2000	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	15C378-379	Kim chết	Chiếc	VN	2015	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	16C558	Kim chết	Chiếc	TQ	2016	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	16C557	Kim cộng lực	Chiếc	TQ	2016	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	05C002	Kim ep cot	Cai	VN	2005	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	20C012-013	Kim tuot day	Cai	Nhat	2000	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	17C385	Máy bơm nước 2 tầng cánh 1100w	Cái	TQ	2017	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	17M158	Máy bơm nước 2 tầng cánh 1100w	cái	TQ	2017	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	17C384	Máy bơm nước 750w	Cái	TQ	2017	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	17M157	Máy bơm nước 750w	cái	TQ	2017	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14M106	Máy in đa năng Canon MF3010	Cái	ĐNA	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14C1500	Máy khoan 2126 Bosch	cái	Đức	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	16C553	Máy khoan bê tông	Cái	TQ	2016	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14C1499	Máy khoan vít	cái	Đức	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	95M010	Máy phát dien	Cai	Nhat	1995	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	20C014-015	Mo let 300mm	Cai	Nhat	2000	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	11C347-348	Quat treo tuong dien co	Cai	VN	2011	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	97C009	Thang nhôm	Cai	Dailoan	1997	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	98C117	Thang nhôm	Cai	VN	1998	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	02C048	Thang nhôm 3met	cai	VN	2002	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	10C131	Thang nhôm chu A	Cai	VN	2010	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14C941	Thang nhôm chữ A (2,5m)	Cái	VN	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14C939	Thang nhôm chữ A (3,5m)	Cái	VN	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14C940	Thang nhôm chữ A (3m)	Cái	VN	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14C938	Thang nhôm chữ A (4m)	Cái	VN	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	06C018	Thang nhôm gap	Cai	Dailoan	2006	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	02C035	Toi cuon cap	cai	VN	2002	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	19C091	Tủ 2 cánh sắt HP	Cái	VN	2019	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	05M009	Tủ điều khiển máy bơm	Bo	VN	2005	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	15C617	Tủ sắt 2 cánh	Cái	VN	2015	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	11C215	Tu sat 8 ngan	Cai	VN	2011	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	94C12	Vam 2 chac va 3 chac	Cai	VN	1994	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	95C14	Van nang ke	Cai	TQ	1995	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	99C088	Van nuoc	Cai	LX	1999	3	



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ-ĐỊA CHẤT

DANH MỤC TÀI SẢN ĐẾN 31/12/2020
KHOA: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Mã đv	Đơn vị sử dụng	Mã thẻ	Tên tài sản	ĐVT	Nước sx	Năm sd	Số lượng SS	Ghi chú
I. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH								
100	VPK CNTT	07M324	Bản hội thảo	Cai	VN	2007	1	
100	VPK CNTT	95M054	Điều hòa 2 cục National	Cai	Nhat	1995	1	
100	VPK CNTT	07M308-309	Điều hòa 2 cục National	Bo	Nhat	2007	2	
100	VPK CNTT	13M196	Máy photocopy Ricoh MP1900+ chân máy	Bộ	ĐNA	2013	1	
100	VPK CNTT	15M055	Máy tính G2030 LCD19" HP	Cái	ĐNA	2015	1	
100	VPK CNTT	15M144	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2015	1	
100	VPK CNTT	16M004	Máy tính G3250 LCD 19" HP	Bộ	ĐNA	2016	1	
100	VPK CNTT	19M006	Máy tính G5400	Bộ	ĐNA	2019	1	
100	VPK CNTT	19M137	Máy tính G5400	bộ	ĐNA	2019	1	
100	VPK CNTT	13M012	Máy tính G630 Led 19"	Bộ	ĐNA	2013	1	
100	VPK CNTT	13M189	Máy tính Samsung G2020 19'	Bộ	ĐNA	2013	1	
100	VPK CNTT	05DA173-175	Tram do anh so	Cai	DNA	2005	3	
100.1	VPK CNTT	03DA297	On ap Lioa 30KVA/PH chlg cao	Cai	VN	2003	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	13M211	Máy chiếu đa năng Optoma S2215	Chiếc	ĐNA	2013	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	18M046	Máy in đa năng Canon MF241D	Bộ	ĐNA	2018	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	20M020	Máy tính G5400	bộ	ĐNA	2020	1	
102	BM Khoa học máy tính	13M210	Máy chiếu đa năng Optoma S2215	Chiếc	ĐNA	2013	1	
102	BM Khoa học máy tính	15M172	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2015	1	
103	BM Tin học Địa chất	15M077	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2015	1	
103	BM Tin học Địa chất	19M001	Máy tính G5400	Bộ	ĐNA	2019	1	
104	BM Tin học TĐ	15M131	Điều hòa Funiki 18.000BTU	Bộ	ĐNA	2015	1	
104	BM Tin học TĐ	13M167	Máy chiếu đa năng Optoma S2215	Chiếc	ĐNA	2013	1	
104	BM Tin học TĐ	15M158	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2015	1	
104	BM Tin học TĐ	18M047	Máy tính G5400	Bộ	ĐNA	2018	1	
105	PTN Địa tin học	13M040-045	Điều hoà Funiki 24000BTU	Cái	ĐNA	2013	6	
105	PTN Địa tin học	14M177-184	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2014	8	
105	PTN Địa tin học	14M196-203	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2014	8	
105	PTN Địa tin học	14M214-221	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2014	8	
105	PTN Địa tin học	14M222-225	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2014	4	
105	PTN Địa tin học	14M240-247	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2014	8	
105	PTN Địa tin học	14M248-255	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2014	8	
105	PTN Địa tin học	14M263-270	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2014	8	
105	PTN Địa tin học	14M271-278	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2014	8	
105	PTN Địa tin học	15M035-042	Máy tính G2030 LCD19" HP (TTNN-TH)	Bộ	ĐNA	2015	8	
105	PTN Địa tin học	15M043-050	Máy tính G2030 LCD19" HP (TTNN-TH)	Bộ	ĐNA	2015	8	
105	PTN Địa tin học	19M049-080	Máy tính G5400	Bộ	ĐNA	2019	32	
105	PTN Địa tin học	14M209-211	Switch Cisco 24 port SF500	Cái	ĐNA	2014	3	
105	PTN Địa tin học	15M198	Tivi Panasonic TH-42"	Cái	ĐNA	2015	1	
111	BM Tin học kinh tế	13M168	Máy chiếu đa năng Optoma S2215	Chiếc	ĐNA	2013	1	
111	BM Tin học kinh tế	20M024	Máy tính G5400	bộ	ĐNA	2020	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	13M169	Máy chiếu đa năng Optoma S2215	Chiếc	ĐNA	2013	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	18M043	Máy tính G4400	Bộ	ĐNA	2018	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	18M002	Bình chứa nước Inox Sơn Hà	bình	VN	2018	1	

Mã đv	Đơn vị sử dụng	Mã thẻ	Tên tài sản	ĐVT	Nước sx	Năm sd	Số lượng SS	Ghi chú
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14M104	Bộ sạc accu tự động Genparts 24V DC	Bộ	Pháp	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	07M012	Bom chim SAER + Tu dien	Bo	Italy	2007	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	07M032	Bom dien chim N7,5kev-khu B	Bo	An do	2007	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14M039	Bơm định lượng	Cái	Italia	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	00M260	Bom dung chim EYB-825-100(K A)	Cai	LX	2000	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	06M010	Bom ECV8-25 dung chim (khu B)	Bo	Lxo	2006	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	03M177-178A	Bom ngang K90/55 22KW (Khu A)	Cai	VN	2003	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	96M188	Bom truc dung ATH-10-1/6(Khu A)	Cai	Nga	1996	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	20M025	Động cơ bơm nước 22KW	Cái	VN	2020	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	07M011	HT tiết kiệm điện điều hòa C12 tầng	Bo	VN	2007	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	15M117	Máy bơm dầu	Chiếc	Italia	2015	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	06DA406-407	Máy bơm nước Italia Q=14m3/h, H=73,7m	cái		2006	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	99M184	Máy phát điện 6500 EP	Cai		1999	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	18M045	Máy tính G5400	Bộ	ĐNA	2018	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	13M225	Tổ máy phát điện KOHLER440KVA	Bộ	Pháp	2013	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	06DA408	Trạm biến áp 550KVA Việt Nam	bộ		2006	1	
II. CÔNG CỤ LAO ĐỘNG NHỎ								
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	08M045	Máy vi tính P4	Bo	DNA	2008	1	
100	VPK CNTT	08M357	Bàn bóng bàn	Cai	TQ	2008	1	
100	VPK CNTT	13C932	Bàn họp 2,4 m	Cái	VN	2013	1	
100	VPK CNTT	08156-157	Ban hop 2,4m	Cai	VN	2008	2	
100	VPK CNTT	19C068	Bàn họp 2m	Cái	VN	2019	1	
100	VPK CNTT	15C774-776	Bàn làm việc 1,2m	Cái	VN	2015	3	
100	VPK CNTT	13C902	Bàn làm việc chữ L	Cái	VN	2013	1	
100	VPK CNTT	09M049-050	Điều hòa 2 cục Panasonic 12000	Bo	TQ	2009	2	
100	VPK CNTT	09M051-053	Điều hòa 2 cục Panasonic 12000	Bo	TQ	2009	3	
100	VPK CNTT	20C242	Điều hòa Sumikura 12.000BTU	Cái	Malaysi a	2020	1	
100	VPK CNTT	98M027	Duong day va may dien thoai	Bo	VN	1998	1	
100	VPK CNTT	19C036	Ghế da lãnh đạo HP	Cái	VN	2019	1	
100	VPK CNTT	13C903	Ghế da TP	Cái	VN	2013	1	
100	VPK CNTT	17C374-375	Ghế da TP	Cái	VN	2017	2	
100	VPK CNTT	20C123	Ghế da TP HP	Cái	VN	2020	1	
100	VPK CNTT	08C158-169	Ghe gap	Cai	VN	2008	13	
100	VPK CNTT	09C204-213	Ghe gap	Cai	VN	2009	10	
100	VPK CNTT	14C612-631	Ghế gấp	cái	VN	2014	20	
100	VPK CNTT	19C069-074	Ghế gấp	Cái	VN	2019	6	
100	VPK CNTT	16C085	Màn chiếu điện Dalite 84x84 inch	Chiếc	ĐNA	2016	1	
100	VPK CNTT	01M214	Máy Fax Panasonic	Cai	Nhat	2001	1	
100	VPK CNTT	15M056	Máy in Canon 6200d	Cái	ĐNA	2015	1	
100	VPK CNTT	12M124	Máy in Canon LBP 3300	Cái	ĐNA	2012	1	
100	VPK CNTT	13M190	Máy in Canon LBP 6200d	Cái	ĐNA	2013	1	
100	VPK CNTT	14M170	Máy in đa năng Canon MF3010	Cái	ĐNA	2014	1	
100	VPK CNTT	19C343	Máy in HP Laserjet Pro M402d	Cái	HQ	2019	1	
100	VPK CNTT	03DA161	Máy in Laser HP1300	Cai	DNA	2003	1	
100	VPK CNTT	02M210	Tu lanh Sanyo	cai	Nhat	2002	1	
100	VPK CNTT	15C515-516	Tủ sắt 2 cánh kính	Cái	VN	2015	2	
100	VPK CNTT	19C037	Tủ sắt 2 cánh kính HP	Cái	VN	2019	1	
100	VPK CNTT	00G048A1-A5	Tu sat 2m	Cai	VN	2000	4	
100	VPK CNTT	10C639	Tu sat 8 ngan	Cai	VN	2010	1	
100	VPK CNTT	05G007	Tu sat kinh 2m	Cai	VN	2005	1	
100	VPK CNTT	05G007A	Tu sat kinh 2m	Cai	VN	2005	3	
100.1	VPK CNTT		Ghế da đỏ	Cai			28	

Mã đv	Đơn vị sử dụng	Mã thẻ	Tên tài sản	ĐVT	Nước sx	Năm sd	Số lượng SS	Ghi chú
100.1	VPK CNTT	10C945-974	Ghe gap	Cai	VN	2010	30	
100.1	VPK CNTT		Ghế gấp	Cai			55	
100.1	VPK CNTT		Lioa 10KVA	Cai			1	
100.1	VPK CNTT	05DA271	On ap Lioa 10KVA	Cai	VN	2005	1	
100.1	VPK CNTT		Tủ Hub	Cai			1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	07G043A	Ban hop 2,4m	Cai	VN	2007	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	08C203	Ban lam viec	Cai	VN	2008	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	09C214-223	Ghe gap	Cai	VN	2009	10	
101	BM HT thông tin và Tri thức	14C602-606	Ghế gấp	cái	VN	2014	5	
101	BM HT thông tin và Tri thức	02M283	Máy va duong day dien thoai	Bo	VN	2002	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	08M169	Máy vi tính 17"	Bo	DNA	2008	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	00M127	On ap Lioa5000VA	Cai	VN	2000	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	20C129-130	Tủ kính HP	Cái	VN	2020	2	
101	BM HT thông tin và Tri thức	10C638	Tu sat 8 ngan	Cai	VN	2010	1	
102	BM Khoa học máy tính	16C395	Bàn hợp 2,4m	Cái	VN	2016	1	
102	BM Khoa học máy tính	16C391-394	Bàn làm việc 1,2m	Cái	VN	2016	4	
102	BM Khoa học máy tính	16C390	Bàn làm việc 1,4m	Cái	VN	2016	1	
102	BM Khoa học máy tính	17C084	Bàn làm việc 1,4m	Cái	VN	2017	1	
102	BM Khoa học máy tính	09C224-228	Ghe gap	Cai	VN	2009	5	
102	BM Khoa học máy tính	14C607-611	Ghế gấp	cái	VN	2014	5	
102	BM Khoa học máy tính	15C820-824	Ghế gấp	Cái	VN	2015	5	
102	BM Khoa học máy tính	16C396	Ghế xoay	Cái	VN	2016	1	
102	BM Khoa học máy tính	08M170	Máy vi tính 17"	Bo	DNA	2008	1	
102	BM Khoa học máy tính		Tủ sắt 18 cánh	Cai	VN		1	
102	BM Khoa học máy tính	10C779	Tu sat 2 canh kinh	Cai	VN	2010	1	
102	BM Khoa học máy tính	15C572	Tủ sắt 2 cánh kính	Cái	VN	2015	1	
102	BM Khoa học máy tính	04G028	Tu sat 6 ngan	Cai	VN	2004	2	
103	BM Tin học Địa chất	07G044	Ban hop 2,4m	Cai	VN	2007	1	
103	BM Tin học Địa chất	19C374	Bàn hợp 2,4m HP	Chiếc	VN	2019	1	
103	BM Tin học Địa chất	08C838	Ban lam viec	Cai	VN	2008	1	
103	BM Tin học Địa chất	09C291	Ban lam viec 1,4m	Cai	VN	2009	1	
103	BM Tin học Địa chất	12C572	Bàn làm việc 1,4m	Cái	VN	2012	1	
103	BM Tin học Địa chất	10C480	Ban lam viec 1,6m	Cai	VN	2010	1	
103	BM Tin học Địa chất	19C008	Bàn lãnh đạo sơn PU	Cái	VN	2019	1	
103	BM Tin học Địa chất	19C009	Ghế đa trường phòng HP	Cái	VN	2019	1	
103	BM Tin học Địa chất	10C689-693	Ghe gap	Cai	VN	2010	5	
103	BM Tin học Địa chất	19C002	Máy in đa năng Canon MF241D	Cái	HQ	2019	1	
103	BM Tin học Địa chất	20C070	Máy in đa năng Canon MF241D	cái	HQ	2020	1	
103	BM Tin học Địa chất	12M087	Máy tính ĐNA G630- TL năm 2021, giữ lại cho SVTT	Bộ	ĐNA	2012	1	
103	BM Tin học Địa chất	10C481	Tu sat 2 canh	Cai	VN	2010	1	
103	BM Tin học Địa chất	15C573-574	Tủ sắt 2 cánh kính	Cái	VN	2015	2	
103	BM Tin học Địa chất	04G027	Tu sat 6 ngan	Cai	VN	2004	1	
103	BM Tin học Địa chất	10C489	Tu sat canh kinh	Cai	VN	2010	1	
104	BM Tin học TĐ	14C589-590	Bàn làm việc 1,2 m	cái	VN	2014	2	
104	BM Tin học TĐ	14C676-685	Ghế gấp	Cái	VN	2014	10	
104	BM Tin học TĐ	20C036-050	Ghế gấp	cái	VN	2020	15	
104	BM Tin học TĐ	14C691	Ghế xoay	Cái	VN	2014	1	
104	BM Tin học TĐ	20C034-035	Ghế xoay	cái	VN	2020	2	
104	BM Tin học TĐ	05M008	Máy định vị VTinhGPS Magellan	Cai	My	2005	1	
104	BM Tin học TĐ	15M202	Máy in đa năng Canon MF211	Cái	ĐNA	2015	1	
104	BM Tin học TĐ	18M048	Máy in đa năng Canon MF241D	Bộ	ĐNA	2018	1	
104	BM Tin học TĐ	10C459	Máy in Laser Canon 3300	Cai	TQ	2010	1	
104	BM Tin học TĐ	02M282	Máy va duong day dien thoai	Bo	VN	2002	1	

Mã đv	Đơn vị sử dụng	Mã thẻ	Tên tài sản	ĐVT	Nước sx	Năm sd	Số lượng SS	Ghi chú
104	BM Tin học TD	11M029	Máy vi tính E5500	Bo	TQ	2011	1	
104	BM Tin học TD	00M124	On ap Lioa 5000VA	Cai	VN	2000	1	
104	BM Tin học TD	03M048-049	Quat cay Dien co	Cai	VN	2003	1	
104	BM Tin học TD	10C483	Tu sat 2 canh	Cai	VN	2010	1	
104	BM Tin học TD	13C901	Tủ sắt 2 cánh	Cái	VN	2013	1	
104	BM Tin học TD	10C632	Tu sat 2 canh kinh	Cai	VN	2010	1	
104	BM Tin học TD	10C500	Tu sat 8 ngan	Cai	VN	2010	1	
104	BM Tin học TD	04G047	Tu sat kinh	Cai	VN	2004	1	
105	PTN Địa tin học	15C036-037	Bàn làm việc 1,2m	Cái	VN	2015	2	
105	PTN Địa tin học	10C049-050	Ban lam viec TP 1,6m	Cai	VN	2010	1	
105	PTN Địa tin học	20C230	Bộ phát Wifi Tplink Archer C2600		TQ	2020	1	
105	PTN Địa tin học	20C226-229	Camera Dome Lắp đặt trong nhà Dahua DH-HAC-HDW1000MP-S3		TQ	2020	4	
105	PTN Địa tin học	15C269-278	Camera Samtech STC	Cái	ĐNA	2015	10	
105	PTN Địa tin học	16C409-420	Camera Samtech STC	Cái	ĐNA	2016	12	
105	PTN Địa tin học	15C279-281	Đầu ghi Avtech AVC 4CH AVR	Cái	ĐNA	2015	3	
105	PTN Địa tin học	16C421-422	Đầu thu Samtech STD 3608B	Cái	ĐNA	2016	2	
105	PTN Địa tin học	10C103-112	Ghe gap	Cai	VN	2010	10	
105	PTN Địa tin học	12C594-613	Ghế gấp	Cái	VN	2012	20	
105	PTN Địa tin học	19C274-318	Ghế Gập	ghế	VN	2019	45	
105	PTN Địa tin học	20G069	Ghe tua dem mut	Cai	VN	2000	7	
105	PTN Địa tin học	20G033	Ghe Xuan Hoa	Cai	VN	2000	10	
105	PTN Địa tin học	95C51	Gia sach dung tai lieu	Cai	Nhat	1995	1	
105	PTN Địa tin học	19C031-035	Giá sắt 5 tầng HP	Cái	VN	2019	6	
105	PTN Địa tin học	14C635	Kim bấm dây mạng RJ11&RJ45	Cái	TQ	2014	1	
105	PTN Địa tin học	15C911-914	Màn chiếu điện Dalite 84"x84"	Cái	ĐNA	2015	4	
105	PTN Địa tin học	17C386-387	Màn hình máy tính	Cái	TQ	2017	2	
105	PTN Địa tin học	12M077	Máy in Canon 6200d	Cái	ĐNA	2012	1	
105	PTN Địa tin học	14C579	Máy test mạng đa năng NF308, SC8108 5 in 1	Cái	TQ	2014	1	
105	PTN Địa tin học	15C285-294	Nguồn Switching (camera)	Cái	ĐNA	2015	10	
105	PTN Địa tin học	15C282-284	Ổ cứng 1T Toshiba	Cái	ĐNA	2015	3	
105	PTN Địa tin học	16C423-424	Ổ cứng Toshiba 2T	Cái	ĐNA	2016	2	
105	PTN Địa tin học	00M123	On ap Lioa 5000 VA	Cai	VN	2000	1	
105	PTN Địa tin học	03M050-051	Quat cay Dien co	Cai	VN	2003	2	
105	PTN Địa tin học	19C377-378	Switch Cisco 16 port	Chiếc	TQ	2019	2	
105	PTN Địa tin học	12C577	Tủ sắt 2 cánh HP	Cái	VN	2012	1	
105	PTN Địa tin học	10C057	Tu sat 2 canh kinh	Cai	VN	2010	1	
105	PTN Địa tin học	12C587	Tủ sắt 8 cánh	Cái	VN	2012	1	
105	PTN Địa tin học	14M119	UPS Santak C1K	Chiếc	ĐNA	2014	1	
105	PTN Địa tin học	13C384	Xe đẩy Prestar	Chiếc	VN	2013	1	
111	BM Tin học kinh tế	14C693	Bàn họp	Cái	VN	2014	1	
111	BM Tin học kinh tế	15C083-085	Bàn làm việc 1,2m	Cái	VN	2015	3	
111	BM Tin học kinh tế	15C089-090	Bàn làm việc 1,2m	Cái	VN	2015	2	
111	BM Tin học kinh tế	15C123	Bàn làm việc 1,2m	Cái	VN	2015	1	
111	BM Tin học kinh tế	07G100	Ban truong BM 1,6m	Cai	VN	2007	1	
111	BM Tin học kinh tế	04C007	Duong day dien thoai	Bo	VN	2004	1	
111	BM Tin học kinh tế	12C633-643	Ghế gấp	Cái	VN	2012	11	
111	BM Tin học kinh tế	12M125	Máy in Canon LBP 3300	Cái	ĐNA	2012	1	
111	BM Tin học kinh tế	20C108	Máy in HP laserjet pro M402d	Cái	Philippin	2020	1	
111	BM Tin học kinh tế	15C553	Tủ sắt 2 cánh	Cái	VN	2015	1	
111	BM Tin học kinh tế	14C585	Tủ sắt 2 cánh kính	cái	VN	2014	1	
111	BM Tin học kinh tế	04G048	Tu sat 6 ngan	Cai	VN	2004	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	16C118	Bàn họp 2,4m	Cái	VN	2016	1	

Mã đv	Đơn vị sử dụng	Mã thẻ	Tên tài sản	ĐVT	Nước sx	Năm sd	Số lượng SS	Ghi chú
115	BM Công nghệ phần mềm	16C116-117	Bàn làm việc 1,2m	Cái	VN	2016	3	
115	BM Công nghệ phần mềm	12C661-662	Bàn làm việc 1,4 m	Cái	VN	2012	2	
115	BM Công nghệ phần mềm	05C020	Duong day DT	Bo	VN	2005	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	08C806-810	Ghe gap	Cai	VN	2008	5	
115	BM Công nghệ phần mềm	16C119-120	Ghế xoay	Cái	VN	2016	2	
115	BM Công nghệ phần mềm	05C020A	May dien thoai	Cai	VN	2005	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	05G004F	Tu sat 2m	Cai	VN	2005	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	08C474	Tu sat 8 ngan	Cai	VN	2008	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	05G004E	Tu sat kinh	Cai	VN	2005	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14C227A	Âm siêu tốc Philips	Cái	VN	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	04C139-140	Appe kim	Cai	Nhat	2004	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	3278A	Aptomat	Cai	TQ	1986	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	3279	Aptomat	Cai	TQ	1968	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	01G022D	Ban lam viec fooc (To dien)	Cai	VN	2006	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	15C380	Bộ clê choòng	Bộ	VN	2015	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	16C554-556	Bộ kim cách điện	Bộ	TQ	2016	3	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	15C376-377	Bộ vi cà lê	Bộ	VN	2015	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14C289	Bơm dầu chuyên dùng	Cái	TQ	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	04C141-142	Bom mo	Cai	Nhat	2004	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	92C4	Cau dao 3 pha	Cai	Nhat	1992	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	97C010	Cle rang	Cai	TQ	1997	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	97C001-002	Cong to 3 pha	Cai	Nga	1997	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	99C081	Cong to dien	Cai	VN	1999	16	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	2061A4	Cong to met 3 pha	Cai	VN	1991	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	2061A3	Cong to met 3 pha	Cai	BUN	1991	5	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	2061A	Cong to met 3 pha	Cai	Balan	1986	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	3268-70-71	Hop cau dao	Cai	Nhat	1975	3	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	15C374-375	Khoan bắt vít	Bộ	VN	2015	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	04C143-144	Khoan cam tay BOSCH	Cai	Duc	2004	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	93C12	Khoan dien	Cai	Nga	1993	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	95C13	Khoan dien Bosch	Cai	Duc	1995	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	15C372-373	Kim bắn đầu cốt	Chiếc	VN	2015	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	20C011	Kim chet	Cai	Nhat	2000	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	15C378-379	Kim chết	Chiếc	VN	2015	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	16C558	Kim chết	Chiếc	TQ	2016	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	16C557	Kim cộng lực	Chiếc	TQ	2016	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	05C002	Kim ep cot	Cai	VN	2005	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	20C012-013	Kim tuot day	Cai	Nhat	2000	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	17C385	Máy bơm nước 2 tầng cánh 1100w	Cái	TQ	2017	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	17M158	Máy bơm nước 2 tầng cánh 1100w	cái	TQ	2017	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	17C384	Máy bơm nước 750w	Cái	TQ	2017	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	17M157	Máy bơm nước 750w	cái	TQ	2017	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14M106	Máy in đa năng Canon MF3010	Cái	ĐNA	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14C1500	Máy khoan 2126 Bosch	cái	Đức	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	16C553	Máy khoan bê tông	Cái	TQ	2016	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14C1499	Máy khoan vít	cái	Đức	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	95M010	May phat dien	Cai	Nhat	1995	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	20C014-015	Mo let 300mm	Cai	Nhat	2000	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	11C347-348	Quat treo tuong dien co	Cai	VN	2011	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	97C009	Thang nhôm	Cai	Dailoan	1997	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	98C117	Thang nhôm	Cai	VN	1998	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	02C048	Thang nhôm 3met	cai	VN	2002	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	10C131	Thang nhôm chu A	Cai	VN	2010	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14C941	Thang nhôm chữ A (2,5m)	Cái	VN	2014	1	

Mã đv	Đơn vị sử dụng	Mã thẻ	Tên tài sản	ĐVT	Nước sx	Năm sd	Số lượng SS	Ghi chú
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14C939	Thang nhôm chữ A (3,5m)	Cái	VN	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14C940	Thang nhôm chữ A (3m)	Cái	VN	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14C938	Thang nhôm chữ A (4m)	Cái	VN	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	06C018	Thang nhôm gấp	Cai	Dailoan	2006	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	02C035	Toi cuộn cáp	cai	VN	2002	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	19C091	Tủ 2 cánh sắt HP	Cái	VN	2019	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	05M009	Tủ điều khiển máy bơm	Bo	VN	2005	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	15C617	Tủ sắt 2 cánh	Cái	VN	2015	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	11C215	Tủ sắt 8 ngăn	Cai	VN	2011	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	94C12	Ván 2 chạc và 3 chạc	Cai	VN	1994	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	95C14	Ván nạng ke	Cai	TQ	1995	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	99C088	Ván nước	Cai	LX	1999	3	



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ-ĐỊA CHẤT

DANH MỤC TÀI SẢN ĐẾN 31/12/2021
KHOA: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Mã đv	Đơn vị sử dụng	Mã thẻ	Tên tài sản	ĐVT	Nước sx	Năm sd	Số lượng SS	Ghi chú
I. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH								
100	VPK CNTT	07M324	Bản hội thảo	Cai	VN	2007	1	
100	VPK CNTT	95M054	Điều hòa 2 cục National	Cai	Nhat	1995	1	
100	VPK CNTT	07M308-309	Điều hòa 2 cục National	Bo	Nhat	2007	2	
100	VPK CNTT	13M196	Máy photocopy Ricoh MP1900+ chân máy	Bộ	ĐNA	2013	1	
100	VPK CNTT	15M055	Máy tính G2030 LCD19" HP	Cái	ĐNA	2015	1	
100	VPK CNTT	15M144	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2015	1	
100	VPK CNTT	16M004	Máy tính G3250 LCD 19" HP	Bộ	ĐNA	2016	1	
100	VPK CNTT	19M006	Máy tính G5400	Bộ	ĐNA	2019	1	
100	VPK CNTT	19M137	Máy tính G5400	bộ	ĐNA	2019	1	
100	VPK CNTT	13M012	Máy tính G630 Led 19"	Bộ	ĐNA	2013	1	
100	VPK CNTT	13M189	Máy tính Samsung G2020 19'	Bộ	ĐNA	2013	1	
100	VPK CNTT	05DA173-175	Tram do anh so	Cai	DNA	2005	3	
100.1	VPK CNTT	03DA297	On ap Lioa 30KVA/PH chlg cao	Cai	VN	2003	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	13M211	Máy chiếu đa năng Optoma S2215	Chiếc	ĐNA	2013	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	18M046	Máy in đa năng Canon MF241D	Bộ	ĐNA	2018	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	20M020	Máy tính G5400	bộ	ĐNA	2020	1	
102	BM Khoa học máy tính	13M210	Máy chiếu đa năng Optoma S2215	Chiếc	ĐNA	2013	1	
102	BM Khoa học máy tính	15M172	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2015	1	
103	BM Tin học Địa chất	15M077	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2015	1	
103	BM Tin học Địa chất	19M001	Máy tính G5400	Bộ	ĐNA	2019	1	
104	BM Tin học TD	15M131	Điều hòa Funiki 18.000BTU	Bộ	ĐNA	2015	1	
104	BM Tin học TD	13M167	Máy chiếu đa năng Optoma S2215	Chiếc	ĐNA	2013	1	
104	BM Tin học TD	15M158	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2015	1	
104	BM Tin học TD	18M047	Máy tính G5400	Bộ	ĐNA	2018	1	
105	PTN Địa tin học	13M040-045	Điều hoà Funiki 24000BTU	Cái	ĐNA	2013	6	
105	PTN Địa tin học	14M177-184	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2014	8	
105	PTN Địa tin học	14M196-203	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2014	8	
105	PTN Địa tin học	14M214-221	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2014	8	
105	PTN Địa tin học	14M222-225	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2014	4	
105	PTN Địa tin học	14M240-247	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2014	8	
105	PTN Địa tin học	14M248-255	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2014	8	
105	PTN Địa tin học	14M263-270	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2014	8	
105	PTN Địa tin học	14M271-278	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2014	8	
105	PTN Địa tin học	15M035-042	Máy tính G2030 LCD19" HP (TTNN-TH)	Bộ	ĐNA	2015	8	
105	PTN Địa tin học	15M043-050	Máy tính G2030 LCD19" HP (TTNN-TH)	Bộ	ĐNA	2015	8	
105	PTN Địa tin học	19M049-080	Máy tính G5400	Bộ	ĐNA	2019	32	
105	PTN Địa tin học	14M209-211	Switch Cisco 24 port SF500	Cái	ĐNA	2014	3	
105	PTN Địa tin học	15M198	Tivi Panasonic TH-42"	Cái	ĐNA	2015	1	
111	BM Tin học kinh tế	13M168	Máy chiếu đa năng Optoma S2215	Chiếc	ĐNA	2013	1	
111	BM Tin học kinh tế	20M024	Máy tính G5400	bộ	ĐNA	2020	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	13M169	Máy chiếu đa năng Optoma S2215	Chiếc	ĐNA	2013	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	18M043	Máy tính G4400	Bộ	ĐNA	2018	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	18M002	Bình chứa nước Inox Sơn Hà	bình	VN	2018	1	

Mã đv	Đơn vị sử dụng	Mã thẻ	Tên tài sản	ĐVT	Nước sx	Năm sd	Số lượng SS	Ghi chú
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14M104	Bộ sạc accu tự động Genparts 24V DC	Bộ	Pháp	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	07M012	Bom chim SAER + Tu dien	Bo	Italy	2007	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	07M032	Bom dien chim N7,5kev-khu B	Bo	An do	2007	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14M039	Bơm định lượng	Cái	Italia	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	00M260	Bom dung chim EYB-825-100(K A)	Cai	LX	2000	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	06M010	Bom ECV8-25 dung chim (khu B)	Bo	Lxo	2006	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	03M177-178A	Bom ngang K90/55 22KW (Khu A)	Cai	VN	2003	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	96M188	Bom truc dung ATH-10-1/6(Khu A)	Cai	Nga	1996	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	21M007	Bồn Inox Sơn Hà 35m3 kt 9120x2300mm	Bồn	VN	2021	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	20M025	Động cơ bơm nước 22KW	Cái	VN	2020	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	07M011	HT tiết kiệm điện điều hòa C12 tầng	Bo	VN	2007	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	15M117	Máy bơm dầu	Chiếc	Italia	2015	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	06DA406-407	Máy bơm nước Italia Q=14m3/h, H=73,7m	cái		2006	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	99M184	Máy phát điện 6500 EP	Cai		1999	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	18M045	Máy tính G5400	Bộ	ĐNA	2018	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	13M225	Tổ máy phát điện KOHLER440KVA	Bộ	Pháp	2013	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	06DA408	Trạm biến áp 550KVA Việt Nam	bộ		2006	1	
II. CÔNG CỤ LAO ĐỘNG NHỎ								
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	08M045	Máy vi tính P4	Bo	DNA	2008	1	
100	VPK CNTT	08M357	Bàn bóng bàn	Cai	TQ	2008	1	
100	VPK CNTT	13C932	Bàn họp 2,4 m	Cái	VN	2013	1	
100	VPK CNTT	08156-157	Ban hop 2,4m	Cai	VN	2008	2	
100	VPK CNTT	19C068	Bàn họp 2m	Cái	VN	2019	1	
100	VPK CNTT	15C774-776	Bàn làm việc 1,2m	Cái	VN	2015	3	
100	VPK CNTT	13C902	Bàn làm việc chữ L	Cái	VN	2013	1	
100	VPK CNTT	09M049-050	Điều hòa 2 cục Panasonic 12000	Bo	TQ	2009	2	
100	VPK CNTT	09M051-053	Điều hòa 2 cục Panasonic 12000	Bo	TQ	2009	3	
100	VPK CNTT	20C242	Điều hòa Sumikura 12.000BTU	Cái	Malaysi a	2020	1	
100	VPK CNTT	98M027	Duong day va may dien thoai	Bo	VN	1998	1	
100	VPK CNTT	19C036	Ghế da lãnh đạo HP	Cái	VN	2019	1	
100	VPK CNTT	13C903	Ghế da TP	Cái	VN	2013	1	
100	VPK CNTT	17C374-375	Ghế da TP	Cái	VN	2017	2	
100	VPK CNTT	20C123	Ghế da TP HP	Cái	VN	2020	1	
100	VPK CNTT	08C158-169	Ghe gap	Cai	VN	2008	13	
100	VPK CNTT	09C204-213	Ghe gap	Cai	VN	2009	10	
100	VPK CNTT	14C612-631	Ghế gấp	cái	VN	2014	20	
100	VPK CNTT	19C069-074	Ghế gấp	Cái	VN	2019	6	
100	VPK CNTT	16C085	Màn chiếu điện Dalite 84x84 inch	Chiếc	ĐNA	2016	1	
100	VPK CNTT	01M214	Máy Fax Panasonic	Cai	Nhat	2001	1	
100	VPK CNTT	15M056	Máy in Canon 6200d	Cái	ĐNA	2015	1	
100	VPK CNTT	12M124	Máy in Canon LBP 3300	Cái	ĐNA	2012	1	
100	VPK CNTT	13M190	Máy in Canon LBP 6200d	Cái	ĐNA	2013	1	
100	VPK CNTT	14M170	Máy in đa năng Canon MF3010	Cái	ĐNA	2014	1	
100	VPK CNTT	19C343	Máy in HP Laserjet Pro M402d	Cái	HQ	2019	1	
100	VPK CNTT	03DA161	Máy in Laser HP1300	Cai	DNA	2003	1	
100	VPK CNTT	02M210	Tu lanh Sanyo	cai	Nhat	2002	1	
100	VPK CNTT	15C515-516	Tủ sắt 2 cánh kính	Cái	VN	2015	2	
100	VPK CNTT	19C037	Tủ sắt 2 cánh kính HP	Cái	VN	2019	1	
100	VPK CNTT	00G048A1-A5	Tu sat 2m	Cai	VN	2000	4	
100	VPK CNTT	10C639	Tu sat 8 ngan	Cai	VN	2010	1	
100	VPK CNTT	05G007	Tu sat kinh 2m	Cai	VN	2005	1	

Mã đv	Đơn vị sử dụng	Mã thẻ	Tên tài sản	ĐVT	Nước sx	Năm sd	Số lượng SS	Ghi chú
100	VPK CNTT	05G007A	Tu sat kinh 2m	Cai	VN	2005	3	
100.1	VPK CNTT		Ghế đa đồ	Cai			28	
100.1	VPK CNTT	10C945-974	Ghe gap	Cai	VN	2010	30	
100.1	VPK CNTT		Ghế gấp	Cai			55	
100.1	VPK CNTT		Lioa 10KVA	Cai			1	
100.1	VPK CNTT	05DA271	On ap Lioa 10KVA	Cai	VN	2005	1	
100.1	VPK CNTT		Tủ Hub	Cai			1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	07G043A	Ban hop 2,4m	Cai	VN	2007	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	08C203	Ban lam viec	Cai	VN	2008	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	09C214-223	Ghe gap	Cai	VN	2009	10	
101	BM HT thông tin và Tri thức	14C602-606	Ghế gấp	cái	VN	2014	5	
101	BM HT thông tin và Tri thức	02M283	Máy va duong day dien thoai	Bo	VN	2002	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	08M169	Máy vi tính 17"	Bo	DNA	2008	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	00M127	On ap Lioa5000VA	Cai	VN	2000	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	20C129-130	Tủ kính HP	Cái	VN	2020	2	
101	BM HT thông tin và Tri thức	10C638	Tu sat 8 ngan	Cai	VN	2010	1	
102	BM Khoa học máy tính	16C395	Bàn hợp 2,4m	Cái	VN	2016	1	
102	BM Khoa học máy tính	16C391-394	Bàn làm việc 1,2m	Cái	VN	2016	4	
102	BM Khoa học máy tính	16C390	Bàn làm việc 1,4m	Cái	VN	2016	1	
102	BM Khoa học máy tính	17C084	Bàn làm việc 1,4m	Cái	VN	2017	1	
102	BM Khoa học máy tính	09C224-228	Ghe gap	Cai	VN	2009	5	
102	BM Khoa học máy tính	14C607-611	Ghế gấp	cái	VN	2014	5	
102	BM Khoa học máy tính	15C820-824	Ghế gấp	Cái	VN	2015	5	
102	BM Khoa học máy tính	16C396	Ghế xoay	Cái	VN	2016	1	
102	BM Khoa học máy tính	08M170	Máy vi tính 17"	Bo	DNA	2008	1	
102	BM Khoa học máy tính		Tủ sắt 18 cánh	Cai	VN		1	
102	BM Khoa học máy tính	10C779	Tu sat 2 canh kinh	Cai	VN	2010	1	
102	BM Khoa học máy tính	15C572	Tủ sắt 2 cánh kính	Cái	VN	2015	1	
102	BM Khoa học máy tính	04G028	Tu sat 6 ngan	Cai	VN	2004	2	
103	BM Tin học Địa chất	07G044	Ban hop 2,4m	Cai	VN	2007	1	
103	BM Tin học Địa chất	19C374	Bàn hợp 2,4m HP	Chiếc	VN	2019	1	
103	BM Tin học Địa chất	08C838	Ban lam viec	Cai	VN	2008	1	
103	BM Tin học Địa chất	09C291	Ban lam viec 1,4m	Cai	VN	2009	1	
103	BM Tin học Địa chất	12C572	Bàn làm việc 1,4m	Cái	VN	2012	1	
103	BM Tin học Địa chất	10C480	Ban lam viec 1,6m	Cai	VN	2010	1	
103	BM Tin học Địa chất	19C008	Bàn lãnh đạo sơn PU	Cái	VN	2019	1	
103	BM Tin học Địa chất	19C009	Ghế đa trường phòng HP	Cái	VN	2019	1	
103	BM Tin học Địa chất	10C689-693	Ghe gap	Cai	VN	2010	5	
103	BM Tin học Địa chất	19C002	Máy in đa năng Canon MF241D	Cái	HQ	2019	1	
103	BM Tin học Địa chất	20C070	Máy in đa năng Canon MF241D	cái	HQ	2020	1	
103	BM Tin học Địa chất	12M087	Máy tính ĐNA G630- TL năm 2021, giữ lại cho SVTT	Bộ	ĐNA	2012	1	
103	BM Tin học Địa chất	10C481	Tu sat 2 canh	Cai	VN	2010	1	
103	BM Tin học Địa chất	15C573-574	Tủ sắt 2 cánh kính	Cái	VN	2015	2	
103	BM Tin học Địa chất	04G027	Tu sat 6 ngan	Cai	VN	2004	1	
103	BM Tin học Địa chất	10C489	Tu sat canh kinh	Cai	VN	2010	1	
104	BM Tin học TĐ	14C589-590	Bàn làm việc 1,2 m	cái	VN	2014	2	
104	BM Tin học TĐ	14C676-685	Ghế gấp	Cái	VN	2014	10	
104	BM Tin học TĐ	20C036-050	Ghế gấp	cái	VN	2020	15	
104	BM Tin học TĐ	14C691	Ghế xoay	Cái	VN	2014	1	
104	BM Tin học TĐ	20C034-035	Ghế xoay	cái	VN	2020	2	
104	BM Tin học TĐ	05M008	Máy định vị VTinhGPS Magellan	Cai	My	2005	1	
104	BM Tin học TĐ	15M202	Máy in đa năng Canon MF211	Cái	ĐNA	2015	1	
104	BM Tin học TĐ	18M048	Máy in đa năng Canon MF241D	Bộ	ĐNA	2018	1	

Mã đv	Đơn vị sử dụng	Mã thẻ	Tên tài sản	ĐVT	Nước sx	Năm sd	Số lượng SS	Ghi chú
104	BM Tin học TD	10C459	Máy in Laser Canon 3300	Cái	TQ	2010	1	
104	BM Tin học TD	02M282	Máy va duong day dien thoai	Bo	VN	2002	1	
104	BM Tin học TD	11M029	Máy vi tính E5500	Bo	TQ	2011	1	
104	BM Tin học TD	00M124	On ap Lioa 5000VA	Cai	VN	2000	1	
104	BM Tin học TD	03M048-049	Quat cay Dien co	Cai	VN	2003	1	
104	BM Tin học TD	10C483	Tu sat 2 canh	Cai	VN	2010	1	
104	BM Tin học TD	13C901	Tủ sắt 2 cánh	Cái	VN	2013	1	
104	BM Tin học TD	10C632	Tu sat 2 canh kinh	Cai	VN	2010	1	
104	BM Tin học TD	10C500	Tu sat 8 ngan	Cai	VN	2010	1	
104	BM Tin học TD	04G047	Tu sat kinh	Cai	VN	2004	1	
105	PTN Địa tin học	15C036-037	Bàn làm việc 1,2m	Cái	VN	2015	2	
105	PTN Địa tin học	10C049-050	Ban lam viec TP 1,6m	Cai	VN	2010	1	
105	PTN Địa tin học	20C230	Bộ phát Wifi Tplink Archer C2600		TQ	2020	1	
105	PTN Địa tin học	20C226-229	Camera Dome Lắp đặt trong nhà Dahua DH-HAC-HDW1000MP-S3		TQ	2020	4	
105	PTN Địa tin học	15C269-278	Camera Samtech STC	Cái	ĐNA	2015	10	
105	PTN Địa tin học	16C409-420	Camera Samtech STC	Cái	ĐNA	2016	12	
105	PTN Địa tin học	15C279-281	Đầu ghi Avtech AVC 4CH AVR	Cái	ĐNA	2015	3	
105	PTN Địa tin học	16C421-422	Đầu thu Samtech STD 3608B	Cái	ĐNA	2016	2	
105	PTN Địa tin học	10C103-112	Ghe gap	Cai	VN	2010	10	
105	PTN Địa tin học	12C594-613	Ghế gấp	Cái	VN	2012	20	
105	PTN Địa tin học	19C274-318	Ghế Gấp	ghế	VN	2019	45	
105	PTN Địa tin học	20G069	Ghe tua dem mut	Cai	VN	2000	7	
105	PTN Địa tin học	20G033	Ghe Xuan Hoa	Cai	VN	2000	10	
105	PTN Địa tin học	95C51	Gia sach dung tai lieu	Cai	Nhat	1995	1	
105	PTN Địa tin học	19C031-035	Giá sắt 5 tầng HP	Cái	VN	2019	6	
105	PTN Địa tin học	14C635	Kim bấm dây mạng RJ11&RJ45	Cái	TQ	2014	1	
105	PTN Địa tin học	15C911-914	Màn chiếu điện Dalite 84"x84"	Cái	ĐNA	2015	4	
105	PTN Địa tin học	17C386-387	Màn hình máy tính	Cái	TQ	2017	2	
105	PTN Địa tin học	12M077	Máy in Canon 6200d	Cái	ĐNA	2012	1	
105	PTN Địa tin học	14C579	Máy test mạng đa năng NF308, SC8108 5 in 1	Cái	TQ	2014	1	
105	PTN Địa tin học	15C285-294	Nguồn Switching (camera)	Cái	ĐNA	2015	10	
105	PTN Địa tin học	15C282-284	Ổ cứng 1T Toshiba	Cái	ĐNA	2015	3	
105	PTN Địa tin học	16C423-424	Ổ cứng Toshiba 2T	Cái	ĐNA	2016	2	
105	PTN Địa tin học	00M123	On ap Lioa 5000 VA	Cai	VN	2000	1	
105	PTN Địa tin học	03M050-051	Quat cay Dien co	Cai	VN	2003	2	
105	PTN Địa tin học	19C377-378	Switch Cisco 16 port	Chiếc	TQ	2019	2	
105	PTN Địa tin học	12C577	Tủ sắt 2 cánh HP	Cái	VN	2012	1	
105	PTN Địa tin học	10C057	Tu sat 2 canh kinh	Cai	VN	2010	1	
105	PTN Địa tin học	12C587	Tủ sắt 8 cánh	Cái	VN	2012	1	
105	PTN Địa tin học	14M119	UPS Santak C1K	Chiếc	ĐNA	2014	1	
105	PTN Địa tin học	13C384	Xe đẩy Prestar	Chiếc	VN	2013	1	
111	BM Tin học kinh tế	14C693	Bàn họp	Cái	VN	2014	1	
111	BM Tin học kinh tế	15C083-085	Bàn làm việc 1,2m	Cái	VN	2015	3	
111	BM Tin học kinh tế	15C089-090	Bàn làm việc 1,2m	Cái	VN	2015	2	
111	BM Tin học kinh tế	15C123	Bàn làm việc 1,2m	Cái	VN	2015	1	
111	BM Tin học kinh tế	07G100	Ban truong BM 1,6m	Cai	VN	2007	1	
111	BM Tin học kinh tế	04C007	Duong day dien thoai	Bo	VN	2004	1	
111	BM Tin học kinh tế	12C633-643	Ghế gấp	Cái	VN	2012	11	
111	BM Tin học kinh tế	12M125	Máy in Canon LBP 3300	Cái	ĐNA	2012	1	
111	BM Tin học kinh tế	20C108	Máy in HP laserjet pro M402d	Cái	Philippin	2020	1	
111	BM Tin học kinh tế	15C553	Tủ sắt 2 cánh	Cái	VN	2015	1	
111	BM Tin học kinh tế	14C585	Tủ sắt 2 cánh kính	cái	VN	2014	1	

Mã đv	Đơn vị sử dụng	Mã thẻ	Tên tài sản	ĐVT	Nước sx	Năm sd	Số lượng SS	Ghi chú
111	BM Tin học kinh tế	04G048	Tu sat 6 ngan	Cai	VN	2004	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	16C118	Bản hợp 2,4m	Cái	VN	2016	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	16C116-117	Bản làm việc 1,2m	Cái	VN	2016	3	
115	BM Công nghệ phần mềm	12C661-662	Bản làm việc 1,4 m	Cái	VN	2012	2	
115	BM Công nghệ phần mềm	05C020	Duong day DT	Bo	VN	2005	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	08C806-810	Ghe gap	Cai	VN	2008	5	
115	BM Công nghệ phần mềm	16C119-120	Ghế xoay	Cái	VN	2016	2	
115	BM Công nghệ phần mềm	05C020A	Máy dien thoai	Cai	VN	2005	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	05G004F	Tu sat 2m	Cai	VN	2005	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	08C474	Tu sat 8 ngan	Cai	VN	2008	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	05G004E	Tu sat kinh	Cai	VN	2005	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14C227A	Ăm siêu tốc Philips	Cái	VN	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	04C139-140	Appe kim	Cai	Nhat	2004	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	3278A	Aptomat	Cai	TQ	1986	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	3279	Aptomat	Cai	TQ	1968	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	01G022D	Ban lam viec fooc (To dien)	Cai	VN	2006	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	15C380	Bộ clê choong	Bộ	VN	2015	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	16C554-556	Bộ kim cách điện	Bộ	TQ	2016	3	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	15C376-377	Bộ vi cà lê	Bộ	VN	2015	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14C289	Bơm dầu chuyên dùng	Cái	TQ	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	04C141-142	Bom mo	Cai	Nhat	2004	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	92C4	Cau dao 3 pha	Cai	Nhat	1992	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	97C010	Cle rang	Cai	TQ	1997	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	97C001-002	Cong to 3 pha	Cai	Nga	1997	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	99C081	Cong to dien	Cai	VN	1999	16	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	2061A4	Cong to met 3 pha	Cai	VN	1991	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	2061A3	Cong to met 3 pha	Cai	BUN	1991	5	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	2061A	Cong to met 3 pha	Cai	Balan	1986	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	3268-70-71	Hop cau dao	Cai	Nhat	1975	3	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	15C374-375	Khoan bắt vít	Bộ	VN	2015	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	04C143-144	Khoan cam tay BOSCH	Cai	Duc	2004	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	93C12	Khoan dien	Cai	Nga	1993	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	95C13	Khoan dien Bosch	Cai	Duc	1995	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	15C372-373	Kim bắn đầu cốt	Chiếc	VN	2015	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	20C011	Kim chet	Cai	Nhat	2000	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	15C378-379	Kim chết	Chiếc	VN	2015	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	16C558	Kim chết	Chiếc	TQ	2016	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	16C557	Kim cộng lực	Chiếc	TQ	2016	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	05C002	Kim ep cot	Cai	VN	2005	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	20C012-013	Kim tuot day	Cai	Nhat	2000	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	17C385	Máy bơm nước 2 tầng cánh 1100w	Cái	TQ	2017	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	17M158	Máy bơm nước 2 tầng cánh 1100w	cái	TQ	2017	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	17C384	Máy bơm nước 750w	Cái	TQ	2017	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	17M157	Máy bơm nước 750w	cái	TQ	2017	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14M106	Máy in đa năng Canon MF3010	Cái	ĐNA	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14C1500	Máy khoan 2126 Bosch	cái	Đức	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	16C553	Máy khoan bê tông	Cái	TQ	2016	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14C1499	Máy khoan vít	cái	Đức	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	95M010	Máy phát dien	Cai	Nhat	1995	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	20C014-015	Mo let 300mm	Cai	Nhat	2000	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	11C347-348	Quat treo tuong dien co	Cai	VN	2011	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	97C009	Thang nhom	Cai	Dailoan	1997	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	98C117	Thang nhom	Cai	VN	1998	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	02C048	Thang nhom 3met	cai	VN	2002	1	

Mã đv	Đơn vị sử dụng	Mã thẻ	Tên tài sản	ĐVT	Nước sx	Năm sd	Số lượng SS	Ghi chú
133	Phòng CSVN (Tổ điện)	10C131	Thang nhôm chu A	Cái	VN	2010	1	
133	Phòng CSVN (Tổ điện)	14C941	Thang nhôm chữ A (2,5m)	Cái	VN	2014	1	
133	Phòng CSVN (Tổ điện)	14C939	Thang nhôm chữ A (3,5m)	Cái	VN	2014	1	
133	Phòng CSVN (Tổ điện)	14C940	Thang nhôm chữ A (3m)	Cái	VN	2014	1	
133	Phòng CSVN (Tổ điện)	14C938	Thang nhôm chữ A (4m)	Cái	VN	2014	1	
133	Phòng CSVN (Tổ điện)	06C018	Thang nhôm gap	Cái	Dailoan	2006	1	
133	Phòng CSVN (Tổ điện)	02C035	Toi cuon cap	cai	VN	2002	1	
133	Phòng CSVN (Tổ điện)	19C091	Tủ 2 cánh sắt HP	Cái	VN	2019	1	
133	Phòng CSVN (Tổ điện)	05M009	Tủ điều khiển máy bơm	Bo	VN	2005	1	
133	Phòng CSVN (Tổ điện)	15C617	Tủ sắt 2 cánh	Cái	VN	2015	1	
133	Phòng CSVN (Tổ điện)	11C215	Tu sat 8 ngan	Cái	VN	2011	1	
133	Phòng CSVN (Tổ điện)	94C12	Vam 2 chac va 3 chac	Cái	VN	1994	2	
133	Phòng CSVN (Tổ điện)	95C14	Van nang ke	Cái	TQ	1995	1	
133	Phòng CSVN (Tổ điện)	99C088	Van nuoc	Cái	LX	1999	3	



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ-ĐỊA CHẤT

DANH MỤC TÀI SẢN ĐẾN 31/12/2022
KHOA: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Mã đv	Đơn vị sử dụng	Mã thẻ	Tên tài sản	ĐVT	Nước sx	Năm sd	Số lượng SS	Ghi chú
I. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH								
100	VPK CNTT	07M324	Bàn hội thảo	Cai	VN	2007	1	
100	VPK CNTT	95M054	Điều hòa 2 cục National	Cai	Nhat	1995	1	
100	VPK CNTT	07M308-309	Điều hòa 2 cục National	Bo	Nhat	2007	2	
100	VPK CNTT	13M196	Máy photocopy Ricoh MP1900+ chân máy	Bộ	ĐNA	2013	1	
100	VPK CNTT	22M032	Máy tính để bàn 2	Bộ	TQ	2022	1	
100	VPK CNTT	15M055	Máy tính G2030 LCD19" HP	Cái	ĐNA	2015	1	
100	VPK CNTT	15M144	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2015	1	
100	VPK CNTT	16M004	Máy tính G3250 LCD 19" HP	Bộ	ĐNA	2016	1	
100	VPK CNTT	19M006	Máy tính G5400	Bộ	ĐNA	2019	1	
100	VPK CNTT	19M137	Máy tính G5400	bộ	ĐNA	2019	1	
100	VPK CNTT	13M012	Máy tính G630 Led 19"	Bộ	ĐNA	2013	1	
100	VPK CNTT	13M189	Máy tính Samsung G2020 19'	Bộ	ĐNA	2013	1	
100	VPK CNTT	05DA173-175	Tram do anh so	Cai	DNA	2005	3	
100.1	VPK CNTT	03DA297	On ap Lioa 30KVA/PH chlg cao	Cai	VN	2003	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	13M211	Máy chiếu đa năng Optoma S2215	Chiếc	ĐNA	2013	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	18M046	Máy in đa năng Canon MF241D	Bộ	ĐNA	2018	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	20M020	Máy tính G5400	bộ	ĐNA	2020	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	22M057	Máy vi tính FPT ELEADF229QG	Bộ	VN	2022	1	
102	BM Khoa học máy tính	13M210	Máy chiếu đa năng Optoma S2215	Chiếc	ĐNA	2013	1	
102	BM Khoa học máy tính	15M172	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2015	1	
103	BM Tin học Địa chất	15M077	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2015	1	
103	BM Tin học Địa chất	19M001	Máy tính G5400	Bộ	ĐNA	2019	1	
104	BM Tin học TD	15M131	Điều hòa Funiki 18.000BTU	Bộ	ĐNA	2015	1	
104	BM Tin học TD	13M167	Máy chiếu đa năng Optoma S2215	Chiếc	ĐNA	2013	1	
104	BM Tin học TD	15M158	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2015	1	
104	BM Tin học TD	18M047	Máy tính G5400	Bộ	ĐNA	2018	1	
104	BM Tin học TD	22M048	Máy vi tính FPT ELEADF229QG	Bộ	VN	2022	1	
105	PTN Địa tin học	13M040-045	Điều hoà Funiki 24000BTU	Cái	ĐNA	2013	6	
105	PTN Địa tin học	14M177-184	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2014	8	
105	PTN Địa tin học	14M196-203	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2014	8	
105	PTN Địa tin học	14M214-221	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2014	8	
105	PTN Địa tin học	14M222-225	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2014	4	
105	PTN Địa tin học	14M240-247	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2014	8	
105	PTN Địa tin học	14M248-255	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2014	8	
105	PTN Địa tin học	14M263-270	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2014	8	
105	PTN Địa tin học	14M271-278	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2014	8	
105	PTN Địa tin học	15M035-042	Máy tính G2030 LCD19" HP (TTNN-TH)	Bộ	ĐNA	2015	8	
105	PTN Địa tin học	15M043-050	Máy tính G2030 LCD19" HP (TTNN-TH)	Bộ	ĐNA	2015	8	
105	PTN Địa tin học	19M049-080	Máy tính G5400	Bộ	ĐNA	2019	32	
105	PTN Địa tin học	14M209-211	Switch Cisco 24 port SF500	Cái	ĐNA	2014	3	
105	PTN Địa tin học	15M198	Tivi Panasonic TH-42"	Cái	ĐNA	2015	1	
111	BM Tin học kinh tế	13M168	Máy chiếu đa năng Optoma S2215	Chiếc	ĐNA	2013	1	
111	BM Tin học kinh tế	20M024	Máy tính G5400	bộ	ĐNA	2020	1	

Mã đv	Đơn vị sử dụng	Mã thẻ	Tên tài sản	ĐVT	Nước sx	Năm sd	Số lượng SS	Ghi chú
115	BM Công nghệ phần mềm	13M169	Máy chiếu đa năng Optoma S2215	Chiếc	ĐNA	2013	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	18M043	Máy tính G4400	Bộ	ĐNA	2018	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	22M059	Máy vi tính FPT ELEADF229QG	Bộ	VN	2022	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	18M002	Bình chứa nước Inox Sơn Hà	bình	VN	2018	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14M104	Bộ sạc accu tự động Genparts 24V DC	Bộ	Pháp	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	07M012	Bom chìm SAER + Tu dien	Bo	Italy	2007	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	07M032	Bom dien chìm N7,5kcv-khu B	Bo	An do	2007	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14M039	Bơm định lượng	Cái	Italia	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	00M260	Bom dung chìm EYB-825-100(K A)	Cai	LX	2000	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	06M010	Bom ECV8-25 dung chìm (khu B)	Bo	Lxo	2006	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	03M177-178A	Bom ngang K90/55 22KW (Khu A)	Cai	VN	2003	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	96M188	Bom truc dung ATH-10-1/6(Khu A	Cai	Nga	1996	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	21M007	Bồn Inox Sơn Hà 35m3 kt 9120x2300mm	Bồn	VN	2021	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	20M025	Động cơ bơm nước 22KW	Cái	VN	2020	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	22M016	Động cơ máy bơm nước 3 pha 11kw PENTAX CM40-250B	Bộ	Italia	2022	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	22M094-095	Động cơ máy bơm nước 3 pha 15kw PENTAX CM40-250B	Cái	Italia	2022	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	07M011	HT tiết kiệm điện điều hòa C12 tầng	Bo	VN	2007	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	15M117	Máy bơm dầu	Chiếc	Italia	2015	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	06DA406-407	Máy bơm nước Italia Q=14m3/h, H=73,7m	cái		2006	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	99M184	Máy phát điện 6500 EP	Cai		1999	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	18M045	Máy tính G5400	Bộ	ĐNA	2018	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	22M092	Máy vi tính FPT ELEADF229QG	Bộ	VN	2022	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	13M225	Tổ máy phát điện KOHLER440KVA	Bộ	Pháp	2013	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	06DA408	Trạm biến áp 550KVA Việt Nam	bộ		2006	1	
II. CÔNG CỤ LAO ĐỘNG NHỎ								
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	08M045	Máy vi tính P4	Bo	DNA	2008	1	
100	VPK CNTT	08M357	Bàn bóng bàn	Cai	TQ	2008	1	
100	VPK CNTT	13C932	Bàn hợp 2,4 m	Cái	VN	2013	1	
100	VPK CNTT	08156-157	Ban hop 2,4m	Cai	VN	2008	2	
100	VPK CNTT	19C068	Bàn hợp 2m	Cái	VN	2019	1	
100	VPK CNTT	22C217-218	Bàn hợp chữ nhật	Cái	Việt Nam	2022	2	
100	VPK CNTT	15C774-776	Bàn làm việc 1,2m	Cái	VN	2015	3	
100	VPK CNTT	13C902	Bàn làm việc chữ L	Cái	VN	2013	1	
100	VPK CNTT	09M049-050	Điều hòa 2 cục Panasonic 12000	Bo	TQ	2009	2	
100	VPK CNTT	09M051-053	Điều hòa 2 cục Panasonic 12000	Bo	TQ	2009	3	
100	VPK CNTT	20C242	Điều hòa Sumikura 12.000BTU	Cái	Malaysia	2020	1	
100	VPK CNTT	98M027	Duong day va may dien thoai	Bo	VN	1998	1	
100	VPK CNTT	19C036	Ghế da lãnh đạo HP	Cái	VN	2019	1	
100	VPK CNTT	13C903	Ghế da TP	Cái	VN	2013	1	
100	VPK CNTT	17C374-375	Ghế da TP	Cái	VN	2017	2	
100	VPK CNTT	20C123	Ghế da TP HP	Cái	VN	2020	1	
100	VPK CNTT	08C158-169	Ghe gap	Cai	VN	2008	13	
100	VPK CNTT	09C204-213	Ghe gap	Cai	VN	2009	10	
100	VPK CNTT	14C612-631	Ghế gấp	cái	VN	2014	20	
100	VPK CNTT	19C069-074	Ghế gấp	Cái	VN	2019	6	
100	VPK CNTT	22C219-232	Ghế hợp	Cái	Việt Nam	2022	14	
100	VPK CNTT	16C085	Màn chiếu điện Dalite 84x84 inch	Chiếc	ĐNA	2016	1	
100	VPK CNTT	01M214	Máy Fax Panasonic	Cai	Nhat	2001	1	
100	VPK CNTT	15M056	Máy in Canon 6200d	Cái	ĐNA	2015	1	

Mã đv	Đơn vị sử dụng	Mã thẻ	Tên tài sản	ĐVT	Nước sx	Năm sd	Số lượng SS	Ghi chú
100	VPK CNTT	12M124	Máy in Canon LBP 3300	Cái	ĐNA	2012	1	
100	VPK CNTT	13M190	Máy in Canon LBP 6200d	Cái	ĐNA	2013	1	
100	VPK CNTT	14M170	Máy in đa năng Canon MF3010	Cái	ĐNA	2014	1	
100	VPK CNTT	19C343	Máy in HP Laserjet Pro M402d	Cái	HQ	2019	1	
100	VPK CNTT	03DA161	Máy in Laser HP1300	Cai	DNA	2003	1	
100	VPK CNTT	02M210	Tu lanh Sanyo	cai	Nhat	2002	1	
100	VPK CNTT	15C515-516	Tủ sắt 2 cánh kính	Cái	VN	2015	2	
100	VPK CNTT	19C037	Tủ sắt 2 cánh kính HP	Cái	VN	2019	1	
100	VPK CNTT	00G048A1-A5	Tu sat 2m	Cai	VN	2000	4	
100	VPK CNTT	10C639	Tu sat 8 ngan	Cai	VN	2010	1	
100	VPK CNTT	05G007	Tu sat kinh 2m	Cai	VN	2005	1	
100	VPK CNTT	05G007A	Tu sat kinh 2m	Cai	VN	2005	3	
100.1	VPK CNTT		Ghế đa đồ	Cai			28	
100.1	VPK CNTT	10C945-974	Ghe gap	Cai	VN	2010	30	
100.1	VPK CNTT		Ghế gấp	Cai			55	
100.1	VPK CNTT		Lioa 10KVA	Cai			1	
100.1	VPK CNTT	05DA271	On ap Lioa 10KVA	Cai	VN	2005	1	
100.1	VPK CNTT		Tủ Hub	Cai			1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	07G043A	Ban hop 2,4m	Cai	VN	2007	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	08C203	Ban lam viec	Cai	VN	2008	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	09C214-223	Ghe gap	Cai	VN	2009	10	
101	BM HT thông tin và Tri thức	14C602-606	Ghế gấp	cái	VN	2014	5	
101	BM HT thông tin và Tri thức	02M283	Máy va duong day dien thoai	Bo	VN	2002	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	08M169	Máy vi tính 17"	Bo	DNA	2008	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	00M127	On ap Lioa5000VA	Cai	VN	2000	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	20C129-130	Tủ kính HP	Cái	VN	2020	2	
101	BM HT thông tin và Tri thức	10C638	Tu sat 8 ngan	Cai	VN	2010	1	
102	BM Khoa học máy tính	16C395	Bàn hợp 2,4m	Cái	VN	2016	1	
102	BM Khoa học máy tính	16C391-394	Bàn làm việc 1,2m	Cái	VN	2016	4	
102	BM Khoa học máy tính	16C390	Bàn làm việc 1,4m	Cái	VN	2016	1	
102	BM Khoa học máy tính	17C084	Bàn làm việc 1,4m	Cái	VN	2017	1	
102	BM Khoa học máy tính	09C224-228	Ghe gap	Cai	VN	2009	5	
102	BM Khoa học máy tính	14C607-611	Ghế gấp	cái	VN	2014	5	
102	BM Khoa học máy tính	15C820-824	Ghế gấp	Cái	VN	2015	5	
102	BM Khoa học máy tính	16C396	Ghế xoay	Cái	VN	2016	1	
102	BM Khoa học máy tính	08M170	Máy vi tính 17"	Bo	DNA	2008	1	
102	BM Khoa học máy tính		Tủ sắt 18 cánh	Cai	VN		1	
102	BM Khoa học máy tính	10C779	Tu sat 2 canh kinh	Cai	VN	2010	1	
102	BM Khoa học máy tính	15C572	Tủ sắt 2 cánh kính	Cái	VN	2015	1	
102	BM Khoa học máy tính	04G028	Tu sat 6 ngan	Cai	VN	2004	2	
103	BM Tin học Địa chất	07G044	Ban hop 2,4m	Cai	VN	2007	1	
103	BM Tin học Địa chất	19C374	Bàn hợp 2,4m HP	Chiếc	VN	2019	1	
103	BM Tin học Địa chất	08C838	Ban lam viec	Cai	VN	2008	1	
103	BM Tin học Địa chất	09C291	Ban lam viec 1,4m	Cai	VN	2009	1	
103	BM Tin học Địa chất	12C572	Bàn làm việc 1,4m	Cái	VN	2012	1	
103	BM Tin học Địa chất	10C480	Ban lam viec 1,6m	Cai	VN	2010	1	
103	BM Tin học Địa chất	19C008	Bàn lãnh đạo sơn PU	Cái	VN	2019	1	
103	BM Tin học Địa chất	19C009	Ghế da trường phòng HP	Cái	VN	2019	1	
103	BM Tin học Địa chất	10C689-693	Ghe gap	Cai	VN	2010	5	
103	BM Tin học Địa chất	19C002	Máy in đa năng Canon MF241D	Cái	HQ	2019	1	
103	BM Tin học Địa chất	20C070	Máy in đa năng Canon MF241D	cái	HQ	2020	1	
103	BM Tin học Địa chất	12M087	Máy tính ĐNA G630- TL năm 2021, giữ lại cho SVTT	Bộ	ĐNA	2012	1	
103	BM Tin học Địa chất	10C481	Tu sat 2 canh	Cai	VN	2010	1	

Mã đv	Đơn vị sử dụng	Mã thẻ	Tên tài sản	ĐVT	Nước sx	Năm sd	Số lượng SS	Ghi chú
103	BM Tin học Địa chất	15C573-574	Tủ sắt 2 cánh kính	Cái	VN	2015	2	
103	BM Tin học Địa chất	04G027	Tu sat 6 ngan	Cai	VN	2004	1	
103	BM Tin học Địa chất	10C489	Tu sat canh kinh	Cai	VN	2010	1	
104	BM Tin học TĐ	14C589-590	Bàn làm việc 1,2 m	cái	VN	2014	2	
104	BM Tin học TĐ	14C676-685	Ghế gấp	Cái	VN	2014	10	
104	BM Tin học TĐ	20C036-050	Ghế gấp	cái	VN	2020	15	
104	BM Tin học TĐ	14C691	Ghế xoay	Cái	VN	2014	1	
104	BM Tin học TĐ	20C034-035	Ghế xoay	cái	VN	2020	2	
104	BM Tin học TĐ	05M008	Máy định vị VTinhGPS Magellan	Cai	My	2005	1	
104	BM Tin học TĐ	15M202	Máy in đa năng Canon MF211	Cái	ĐNA	2015	1	
104	BM Tin học TĐ	18M048	Máy in đa năng Canon MF241D	Bộ	ĐNA	2018	1	
104	BM Tin học TĐ	10C459	Máy in Laser Canon 3300	Cai	TQ	2010	1	
104	BM Tin học TĐ	02M282	Máy va duong day dien thoai	Bo	VN	2002	1	
104	BM Tin học TĐ	11M029	Máy vi tính E5500	Bo	TQ	2011	1	
104	BM Tin học TĐ	00M124	On ap Lioa 5000VA	Cai	VN	2000	1	
104	BM Tin học TĐ	03M048-049	Quat cay Dien co	Cai	VN	2003	1	
104	BM Tin học TĐ	10C483	Tu sat 2 canh	Cai	VN	2010	1	
104	BM Tin học TĐ	13C901	Tủ sắt 2 cánh	Cái	VN	2013	1	
104	BM Tin học TĐ	10C632	Tu sat 2 canh kinh	Cai	VN	2010	1	
104	BM Tin học TĐ	10C500	Tu sat 8 ngan	Cai	VN	2010	1	
104	BM Tin học TĐ	04G047	Tu sat kinh	Cai	VN	2004	1	
105	PTN Địa tin học	15C036-037	Bàn làm việc 1,2m	Cái	VN	2015	2	
105	PTN Địa tin học	10C049-050	Ban lam viec TP 1,6m	Cai	VN	2010	1	
105	PTN Địa tin học	20C230	Bộ phát Wifi Tplink Archer C2600		TQ	2020	1	
105	PTN Địa tin học	20C226-229	Camera Dome Lắp đặt trong nhà Dahua DH-HAC-HDW1000MP-S3		TQ	2020	4	
105	PTN Địa tin học	15C269-278	Camera Samtech STC	Cái	ĐNA	2015	10	
105	PTN Địa tin học	16C409-420	Camera Samtech STC	Cái	ĐNA	2016	12	
105	PTN Địa tin học	15C279-281	Đầu ghi Avtech AVC 4CH AVR	Cái	ĐNA	2015	3	
105	PTN Địa tin học	22C378-379	Đầu ghi HDCVI 16 kênh DAHUA DH-XVR5116HS-I3	Bộ	VN	2022	2	
105	PTN Địa tin học	16C421-422	Đầu thu Samtech STD 3608B	Cái	ĐNA	2016	2	
105	PTN Địa tin học	10C103-112	Ghe gap	Cai	VN	2010	10	
105	PTN Địa tin học	12C594-613	Ghế gấp	Cái	VN	2012	20	
105	PTN Địa tin học	19C274-318	Ghế Gấp	ghế	VN	2019	45	
105	PTN Địa tin học	20G069	Ghe tua dem mut	Cai	VN	2000	7	
105	PTN Địa tin học	20G033	Ghe Xuan Hoa	Cai	VN	2000	10	
105	PTN Địa tin học	95C51	Gia sach dung tai lieu	Cai	Nhat	1995	1	
105	PTN Địa tin học	19C031-035	Giá sắt 5 tầng HP	Cái	VN	2019	6	
105	PTN Địa tin học	14C635	Kim bấm dây mạng RJ11&RJ45	Cái	TQ	2014	1	
105	PTN Địa tin học	15C911-914	Màn chiếu điện Dalite 84"x84"	Cái	ĐNA	2015	4	
105	PTN Địa tin học	17C386-387	Màn hình máy tính	Cái	TQ	2017	2	
105	PTN Địa tin học	12M077	Máy in Canon 6200d	Cái	ĐNA	2012	1	
105	PTN Địa tin học	14C579	Máy test mạng đa năng NF308, SC8108 5 in 1	Cái	TQ	2014	1	
105	PTN Địa tin học	15C285-294	Nguồn Switching (camera)	Cái	ĐNA	2015	10	
105	PTN Địa tin học	15C282-284	Ổ cứng 1T Toshiba	Cái	ĐNA	2015	3	
105	PTN Địa tin học	16C423-424	Ổ cứng Toshiba 2T	Cái	ĐNA	2016	2	
105	PTN Địa tin học	00M123	On ap Lioa 5000 VA	Cai	VN	2000	1	
105	PTN Địa tin học	03M050-051	Quat cay Dien co	Cai	VN	2003	2	
105	PTN Địa tin học	19C377-378	Switch Cisco 16 port	Chiếc	TQ	2019	2	
105	PTN Địa tin học	12C577	Tủ sắt 2 cánh HP	Cái	VN	2012	1	
105	PTN Địa tin học	10C057	Tu sat 2 canh kinh	Cai	VN	2010	1	
105	PTN Địa tin học	12C587	Tủ sắt 8 cánh	Cái	VN	2012	1	

Mã đv	Đơn vị sử dụng	Mã thẻ	Tên tài sản	ĐVT	Nước sx	Năm sd	Số lượng SS	Ghi chú
105	PTN Địa tin học	14M119	UPS Santak C1K	Chiếc	ĐNA	2014	1	
105	PTN Địa tin học	13C384	Xe đẩy Prestar	Chiếc	VN	2013	1	
111	BM Tin học kinh tế	14C693	Bàn họp	Cái	VN	2014	1	
111	BM Tin học kinh tế	15C083-085	Bàn làm việc 1,2m	Cái	VN	2015	3	
111	BM Tin học kinh tế	15C089-090	Bàn làm việc 1,2m	Cái	VN	2015	2	
111	BM Tin học kinh tế	15C123	Bàn làm việc 1,2m	Cái	VN	2015	1	
111	BM Tin học kinh tế	22C515	Bàn làm việc 1,2m + hộc	Bộ	VN	2022	1	
111	BM Tin học kinh tế	07G100	Ban truong BM 1,6m	Cai	VN	2007	1	
111	BM Tin học kinh tế	04C007	Duong day dien thoai	Bo	VN	2004	1	
111	BM Tin học kinh tế	12C633-643	Ghế gấp	Cái	VN	2012	11	
111	BM Tin học kinh tế	22C338-341	Ghế xoay	Cái	Việt Nam	2022	4	
111	BM Tin học kinh tế	12M125	Máy in Canon LBP 3300	Cái	ĐNA	2012	1	
111	BM Tin học kinh tế	20C108	Máy in HP laserjet pro M402d	Cái	Philippin	2020	1	
111	BM Tin học kinh tế	15C553	Tủ sắt 2 cánh	Cái	VN	2015	1	
111	BM Tin học kinh tế	14C585	Tủ sắt 2 cánh kính	cái	VN	2014	1	
111	BM Tin học kinh tế	04G048	Tu sat 6 ngan	Cai	VN	2004	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	16C118	Bàn họp 2,4m	Cái	VN	2016	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	16C116-117	Bàn làm việc 1,2m	Cái	VN	2016	3	
115	BM Công nghệ phần mềm	12C661-662	Bàn làm việc 1,4 m	Cái	VN	2012	2	
115	BM Công nghệ phần mềm	05C020	Duong day DT	Bo	VN	2005	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	08C806-810	Ghe gap	Cai	VN	2008	5	
115	BM Công nghệ phần mềm	22C239-248	Ghế gấp	Cái	Việt Nam	2022	10	
115	BM Công nghệ phần mềm	16C119-120	Ghế xoay	Cái	VN	2016	2	
115	BM Công nghệ phần mềm	22C237-238	Ghế xoay	Cái	Việt Nam	2022	2	
115	BM Công nghệ phần mềm	05C020A	Máy dien thoai	Cai	VN	2005	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	05G004F	Tu sat 2m	Cai	VN	2005	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	08C474	Tu sat 8 ngan	Cai	VN	2008	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	05G004E	Tu sat kinh	Cai	VN	2005	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14C227A	Ấm siêu tốc Philips	Cái	VN	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	04C139-140	Appe kim	Cai	Nhat	2004	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	3278A	Aptomat	Cai	TQ	1986	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	3279	Aptomat	Cai	TQ	1968	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	01G022D	Ban lam viec fooc (To dien)	Cai	VN	2006	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	15C380	Bộ clê choàng	Bộ	VN	2015	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	16C554-556	Bộ kim cách điện	Bộ	TQ	2016	3	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	15C376-377	Bộ vi cả lê	Bộ	VN	2015	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14C289	Bơm dầu chuyên dùng	Cái	TQ	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	04C141-142	Bom mo	Cai	Nhat	2004	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	92C4	Cau dao 3 pha	Cai	Nhat	1992	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	97C010	Cle rang	Cai	TQ	1997	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	97C001-002	Cong to 3 pha	Cai	Nga	1997	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	99C081	Cong to dien	Cai	VN	1999	16	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	2061A4	Cong to met 3 pha	Cai	VN	1991	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	2061A3	Cong to met 3 pha	Cai	BUN	1991	5	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	2061A	Cong to met 3 pha	Cai	Balan	1986	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	3268-70-71	Hop cau dao	Cai	Nhat	1975	3	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	15C374-375	Khoan bắt vít	Bộ	VN	2015	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	04C143-144	Khoan cam tay BOSCH	Cai	Duc	2004	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	93C12	Khoan dien	Cai	Nga	1993	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	95C13	Khoan dien Bosch	Cai	Duc	1995	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	15C372-373	Kim bắn đầu cốt	Chiếc	VN	2015	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	20C011	Kim chet	Cai	Nhat	2000	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	15C378-379	Kim chết	Chiếc	VN	2015	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	16C558	Kim chết	Chiếc	TQ	2016	1	

Mã đv	Đơn vị sử dụng	Mã thẻ	Tên tài sản	ĐVT	Nước sx	Năm sd	Số lượng SS	Ghi chú
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	16C557	Kim cộng lực	Chiếc	TQ	2016	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	05C002	Kim ép cot	Cai	VN	2005	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	20C012-013	Kim tuot day	Cai	Nhat	2000	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	17C385	Máy bơm nước 2 tầng cánh 1100w	Cái	TQ	2017	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	17M158	Máy bơm nước 2 tầng cánh 1100w	cái	TQ	2017	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	17C384	Máy bơm nước 750w	Cái	TQ	2017	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	17M157	Máy bơm nước 750w	cái	TQ	2017	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14M106	Máy in đa năng Canon MF3010	Cái	ĐNA	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14C1500	Máy khoan 2126 Bosch	cái	Đức	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	16C553	Máy khoan bê tông	Cái	TQ	2016	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14C1499	Máy khoan vít	cái	Đức	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	95M010	Máy phát điện	Cai	Nhat	1995	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	20C014-015	Mo let 300mm	Cai	Nhat	2000	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	11C347-348	Quat treo tuong dien co	Cai	VN	2011	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	97C009	Thang nhôm	Cai	Dailoan	1997	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	98C117	Thang nhôm	Cai	VN	1998	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	02C048	Thang nhôm 3met	cái	VN	2002	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	10C131	Thang nhôm chu A	Cai	VN	2010	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14C941	Thang nhôm chữ A (2,5m)	Cái	VN	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14C939	Thang nhôm chữ A (3,5m)	Cái	VN	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14C940	Thang nhôm chữ A (3m)	Cái	VN	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14C938	Thang nhôm chữ A (4m)	Cái	VN	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	06C018	Thang nhôm gap	Cai	Dailoan	2006	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	02C035	Toi cuon cap	cai	VN	2002	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	19C091	Tủ 2 cánh sắt HP	Cái	VN	2019	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	05M009	Tủ điều khiển máy bơm	Bo	VN	2005	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	15C617	Tủ sắt 2 cánh	Cái	VN	2015	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	11C215	Tu sat 8 ngan	Cai	VN	2011	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	94C12	Vam 2 chac va 3 chac	Cai	VN	1994	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	95C14	Van nang ke	Cai	TQ	1995	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	99C088	Van nuoc	Cai	LX	1999	3	



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ-ĐỊA CHẤT

DANH MỤC TÀI SẢN ĐẾN 31/12/2023
KHOA: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Mã đv	Đơn vị sử dụng	Mã thẻ	Tên tài sản	ĐVT	Nước sx	Năm sd	Số lượng SS	Ghi chú
I. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH								
100	VPK CNTT	07M324	Bàn hội thảo	Cai	VN	2007	1	
100	VPK CNTT	95M054	Điều hòa 2 cục National	Cai	Nhat	1995	1	
100	VPK CNTT	07M308-309	Điều hòa 2 cục National	Bo	Nhat	2007	2	
100	VPK CNTT	13M196	Máy photocopy Ricoh MP1900+ chân máy	Bộ	ĐNA	2013	1	
100	VPK CNTT	22M032	Máy tính để bàn 2	Bộ	TQ	2022	1	
100	VPK CNTT	15M055	Máy tính G2030 LCD19" HP	Cái	ĐNA	2015	1	
100	VPK CNTT	15M144	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2015	1	
100	VPK CNTT	16M004	Máy tính G3250 LCD 19" HP	Bộ	ĐNA	2016	1	
100	VPK CNTT	19M006	Máy tính G5400	Bộ	ĐNA	2019	1	
100	VPK CNTT	19M137	Máy tính G5400	bộ	ĐNA	2019	1	
100	VPK CNTT	13M012	Máy tính G630 Led 19"	Bộ	ĐNA	2013	1	
100	VPK CNTT	13M189	Máy tính Samsung G2020 19'	Bộ	ĐNA	2013	1	
100	VPK CNTT	23M003	Tivi Samsung 75AU7000	Chiếc	VN	2023	1	
100	VPK CNTT	05DA173-175	Trạm đo ảnh so	Cai	DNA	2005	3	
100.1	VPK CNTT	03DA297	On ap Lioa 30KVA/PH chlg cao	Cai	VN	2003	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	13M211	Máy chiếu đa năng Optoma S2215	Chiếc	ĐNA	2013	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	18M046	Máy in đa năng Canon MF241D	Bộ	ĐNA	2018	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	20M020	Máy tính G5400	bộ	ĐNA	2020	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	22M057	Máy vi tính FPT ELEADF229QG	Bộ	VN	2022	1	
102	BM Khoa học máy tính	13M210	Máy chiếu đa năng Optoma S2215	Chiếc	ĐNA	2013	1	
102	BM Khoa học máy tính	15M172	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2015	1	
103	BM Tin học Địa chất	15M077	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2015	1	
103	BM Tin học Địa chất	19M001	Máy tính G5400	Bộ	ĐNA	2019	1	
104	BM Tin học TD	15M131	Điều hòa Funiki 18.000BTU	Bộ	ĐNA	2015	1	
104	BM Tin học TD	13M167	Máy chiếu đa năng Optoma S2215	Chiếc	ĐNA	2013	1	
104	BM Tin học TD	15M158	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2015	1	
104	BM Tin học TD	18M047	Máy tính G5400	Bộ	ĐNA	2018	1	
104	BM Tin học TD	22M048	Máy vi tính FPT ELEADF229QG	Bộ	VN	2022	1	
105	PTN Địa tin học	13M040-045	Điều hoà Funiki 24000BTU	Cái	ĐNA	2013	6	
105	PTN Địa tin học	14M177-184	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2014	8	
105	PTN Địa tin học	14M196-203	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2014	8	
105	PTN Địa tin học	14M214-221	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2014	8	
105	PTN Địa tin học	14M222-225	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2014	4	
105	PTN Địa tin học	14M240-247	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2014	8	
105	PTN Địa tin học	14M248-255	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2014	8	
105	PTN Địa tin học	14M263-270	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2014	8	
105	PTN Địa tin học	14M271-278	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2014	8	
105	PTN Địa tin học	15M035-042	Máy tính G2030 LCD19" HP (TTNN-TH)	Bộ	ĐNA	2015	8	
105	PTN Địa tin học	15M043-050	Máy tính G2030 LCD19" HP (TTNN-TH)	Bộ	ĐNA	2015	8	
105	PTN Địa tin học	19M049-080	Máy tính G5400	Bộ	ĐNA	2019	32	
105	PTN Địa tin học	14M209-211	Switch Cisco 24 port SF500	Cái	ĐNA	2014	3	
105	PTN Địa tin học	15M198	Tivi Panasonic TH-42"	Cái	ĐNA	2015	1	
111	BM Tin học kinh tế	13M168	Máy chiếu đa năng Optoma S2215	Chiếc	ĐNA	2013	1	

Mã đv	Đơn vị sử dụng	Mã thẻ	Tên tài sản	ĐVT	Nước sx	Năm sd	Số lượng SS	Ghi chú
111	BM Tin học kinh tế	20M024	Máy tính G5400	bộ	ĐNA	2020	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	13M169	Máy chiếu đa năng Optoma S2215	Chiếc	ĐNA	2013	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	18M043	Máy tính G4400	Bộ	ĐNA	2018	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	22M059	Máy vi tính FPT ELEADF229QG	Bộ	VN	2022	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	18M002	Bình chứa nước Inox Sơn Hà	bình	VN	2018	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	23M228	Bộ sạc ắc quy tổ máy phát điện 3 pha 440KVA 24VDC-5A	Bộ	Pháp	2023	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14M104	Bộ sạc accu tự động Genparts 24V DC	Bộ	Pháp	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	07M012	Bom chìm SAER + Tu dien	Bo	Italy	2007	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	07M032	Bom dien chìm N7,5kcv-khu B	Bo	An do	2007	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14M039	Bơm định lượng	Cái	Italia	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	00M260	Bom dung chìm EYB-825-100(K A)	Cai	LX	2000	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	06M010	Bom ECV8-25 dung chìm (khu B)	Bo	Lxo	2006	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	03M177-178A	Bom ngang K90/55 22KW (Khu A)	Cai	VN	2003	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	96M188	Bom truc dung ATH-10-1/6(Khu A)	Cai	Nga	1996	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	21M007	Bồn Inox Sơn Hà 35m3 kt 9120x2300mm	Bồn	VN	2021	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	20M025	Động cơ bơm nước 22KW	Cái	VN	2020	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	22M016	Động cơ máy bơm nước 3 pha 11kw PENTAX CM40-250B	Bộ	Italia	2022	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	22M094-095	Động cơ máy bơm nước 3 pha 15kw PENTAX CM40-250B	Cái	Italia	2022	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	07M011	HT tiết kiệm điện điều hòa C12 tầng	Bo	VN	2007	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	15M117	Máy bơm dầu	Chiếc	Italia	2015	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	23M029	Máy bơm hỏa tiễn 3 pha 15Kw-20Hp, Mastra	Chiếc	Italia	2023	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	06DA406-407	Máy bơm nước Italia Q=14m3/h, H=73,7m	cái		2006	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	99M184	Máy phát điện 6500 EP	Cai		1999	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	18M045	Máy tính G5400	Bộ	ĐNA	2018	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	22M092	Máy vi tính FPT ELEADF229QG	Bộ	VN	2022	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	13M225	Tổ máy phát điện KOHLER440KVA	Bộ	Pháp	2013	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	06DA408	Trạm biến áp 550KVA Việt Nam	bộ		2006	1	
II. CÔNG CỤ LAO ĐỘNG NHỎ								
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	08M045	Máy vi tính P4	Bo	DNA	2008	1	
100	VPK CNTT	08M357	Bàn bóng bàn	Cai	TQ	2008	1	
100	VPK CNTT	13C932	Bàn hợp 2,4 m	Cái	VN	2013	1	
100	VPK CNTT	08156-157	Ban hop 2,4m	Cai	VN	2008	2	
100	VPK CNTT	19C068	Bàn hợp 2m	Cái	VN	2019	1	
100	VPK CNTT	22C217-218	Bàn hợp chữ nhật	Cái	Việt Nam	2022	2	
100	VPK CNTT	15C774-776	Bàn làm việc 1,2m	Cái	VN	2015	3	
100	VPK CNTT	13C902	Bàn làm việc chữ L	Cái	VN	2013	1	
100	VPK CNTT	09M049-050	Điều hòa 2 cục Panasonic 12000	Bo	TQ	2009	2	
100	VPK CNTT	09M051-053	Điều hòa 2 cục Panasonic 12000	Bo	TQ	2009	3	
100	VPK CNTT	20C242	Điều hòa Sumikura 12.000BTU	Cái	Malaysia	2020	1	
100	VPK CNTT	98M027	Duong day va may dien thoai	Bo	VN	1998	1	
100	VPK CNTT	19C036	Ghế da lãnh đạo HP	Cái	VN	2019	1	
100	VPK CNTT	13C903	Ghế da TP	Cái	VN	2013	1	
100	VPK CNTT	17C374-375	Ghế da TP	Cái	VN	2017	2	
100	VPK CNTT	20C123	Ghế da TP HP	Cái	VN	2020	1	
100	VPK CNTT	08C158-169	Ghe gap	Cai	VN	2008	13	
100	VPK CNTT	09C204-213	Ghe gap	Cai	VN	2009	10	
100	VPK CNTT	14C612-631	Ghế gấp	cái	VN	2014	20	

Mã đv	Đơn vị sử dụng	Mã thẻ	Tên tài sản	ĐVT	Nước sx	Năm sd	Số lượng SS	Ghi chú
100	VPK CNTT	19C069-074	Ghế gấp	Cái	VN	2019	6	
100	VPK CNTT	22C219-232	Ghế họp	Cái	Việt Nam	2022	14	
100	VPK CNTT	16C085	Màn chiếu điện Dalite 84x84 inch	Chiếc	ĐNA	2016	1	
100	VPK CNTT	01M214	Máy Fax Panasonic	Cai	Nhat	2001	1	
100	VPK CNTT	15M056	Máy in Canon 6200d	Cái	ĐNA	2015	1	
100	VPK CNTT	12M124	Máy in Canon LBP 3300	Cái	ĐNA	2012	1	
100	VPK CNTT	13M190	Máy in Canon LBP 6200d	Cái	ĐNA	2013	1	
100	VPK CNTT	14M170	Máy in đa năng Canon MF3010	Cái	ĐNA	2014	1	
100	VPK CNTT	19C343	Máy in HP Laserjet Pro M402d	Cái	HQ	2019	1	
100	VPK CNTT	03DA161	Máy in Laser HP1300	Cai	DNA	2003	1	
100	VPK CNTT	02M210	Tu lanh Sanyo	cai	Nhat	2002	1	
100	VPK CNTT	15C515-516	Tủ sắt 2 cánh kính	Cái	VN	2015	2	
100	VPK CNTT	19C037	Tủ sắt 2 cánh kính HP	Cái	VN	2019	1	
100	VPK CNTT	00G048A1-A5	Tu sat 2m	Cai	VN	2000	4	
100	VPK CNTT	10C639	Tu sat 8 ngan	Cai	VN	2010	1	
100	VPK CNTT	05G007	Tu sat kinh 2m	Cai	VN	2005	1	
100	VPK CNTT	05G007A	Tu sat kinh 2m	Cai	VN	2005	3	
100.1	VPK CNTT		Ghế đa đồ	Cai			28	
100.1	VPK CNTT	10C945-974	Ghe gap	Cai	VN	2010	30	
100.1	VPK CNTT		Ghế gấp	Cai			55	
100.1	VPK CNTT		Lioa 10KVA	Cai			1	
100.1	VPK CNTT	05DA271	On ap Lioa 10KVA	Cai	VN	2005	1	
100.1	VPK CNTT		Tủ Hub	Cai			1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	07G043A	Ban hop 2,4m	Cai	VN	2007	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	08C203	Ban lam viec	Cai	VN	2008	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	09C214-223	Ghe gap	Cai	VN	2009	10	
101	BM HT thông tin và Tri thức	14C602-606	Ghế gấp	cái	VN	2014	5	
101	BM HT thông tin và Tri thức	02M283	Máy va duong day dien thoai	Bo	VN	2002	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	08M169	Máy vi tính 17"	Bo	DNA	2008	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	00M127	On ap Lioa5000VA	Cai	VN	2000	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	20C129-130	Tủ kính HP	Cái	VN	2020	2	
101	BM HT thông tin và Tri thức	10C638	Tu sat 8 ngan	Cai	VN	2010	1	
102	BM Khoa học máy tính	16C395	Bàn hợp 2,4m	Cái	VN	2016	1	
102	BM Khoa học máy tính	16C391-394	Bàn làm việc 1,2m	Cái	VN	2016	4	
102	BM Khoa học máy tính	16C390	Bàn làm việc 1,4m	Cái	VN	2016	1	
102	BM Khoa học máy tính	17C084	Bàn làm việc 1,4m	Cái	VN	2017	1	
102	BM Khoa học máy tính	09C224-228	Ghe gap	Cai	VN	2009	5	
102	BM Khoa học máy tính	14C607-611	Ghế gấp	cái	VN	2014	5	
102	BM Khoa học máy tính	15C820-824	Ghế gấp	Cái	VN	2015	5	
102	BM Khoa học máy tính	16C396	Ghế xoay	Cái	VN	2016	1	
102	BM Khoa học máy tính	08M170	Máy vi tính 17"	Bo	DNA	2008	1	
102	BM Khoa học máy tính		Tủ sắt 18 cánh	Cai	VN		1	
102	BM Khoa học máy tính	10C779	Tu sat 2 canh kinh	Cai	VN	2010	1	
102	BM Khoa học máy tính	15C572	Tủ sắt 2 cánh kính	Cái	VN	2015	1	
102	BM Khoa học máy tính	04G028	Tu sat 6 ngan	Cai	VN	2004	2	
103	BM Tin học Địa chất	07G044	Ban hop 2,4m	Cai	VN	2007	1	
103	BM Tin học Địa chất	19C374	Bàn hợp 2,4m HP	Chiếc	VN	2019	1	
103	BM Tin học Địa chất	08C838	Ban lam viec	Cai	VN	2008	1	
103	BM Tin học Địa chất	09C291	Ban lam viec 1,4m	Cai	VN	2009	1	
103	BM Tin học Địa chất	12C572	Bàn làm việc 1,4m	Cái	VN	2012	1	
103	BM Tin học Địa chất	10C480	Ban lam viec 1,6m	Cai	VN	2010	1	
103	BM Tin học Địa chất	19C008	Bàn lãnh đạo sơn PU	Cái	VN	2019	1	
103	BM Tin học Địa chất	19C009	Ghế da trường phòng HP	Cái	VN	2019	1	
103	BM Tin học Địa chất	10C689-693	Ghe gap	Cai	VN	2010	5	

Mã đv	Đơn vị sử dụng	Mã thẻ	Tên tài sản	ĐVT	Nước sx	Năm sd	Số lượng SS	Ghi chú
103	BM Tin học Địa chất	19C002	Máy in đa năng Canon MF241D	Cái	HQ	2019	1	
103	BM Tin học Địa chất	20C070	Máy in đa năng Canon MF241D	cái	HQ	2020	1	
103	BM Tin học Địa chất	12M087	Máy tính ĐNA G630- TL năm 2021, giữ lại cho SVTT	Bộ	ĐNA	2012	1	
103	BM Tin học Địa chất	10C481	Tu sat 2 canh	Cai	VN	2010	1	
103	BM Tin học Địa chất	15C573-574	Tủ sắt 2 cánh kính	Cái	VN	2015	2	
103	BM Tin học Địa chất	04G027	Tu sat 6 ngan	Cai	VN	2004	1	
103	BM Tin học Địa chất	10C489	Tu sat canh kinh	Cai	VN	2010	1	
104	BM Tin học TĐ	14C589-590	Bàn làm việc 1,2 m	cái	VN	2014	2	
104	BM Tin học TĐ	14C676-685	Ghế gấp	Cái	VN	2014	10	
104	BM Tin học TĐ	20C036-050	Ghế gấp	cái	VN	2020	15	
104	BM Tin học TĐ	14C691	Ghế xoay	Cái	VN	2014	1	
104	BM Tin học TĐ	20C034-035	Ghế xoay	cái	VN	2020	2	
104	BM Tin học TĐ	05M008	Máy định vị VTinhGPS Magellan	Cai	My	2005	1	
104	BM Tin học TĐ	15M202	Máy in đa năng Canon MF211	Cái	ĐNA	2015	1	
104	BM Tin học TĐ	18M048	Máy in đa năng Canon MF241D	Bộ	ĐNA	2018	1	
104	BM Tin học TĐ	10C459	Máy in Laser Canon 3300	Cai	TQ	2010	1	
104	BM Tin học TĐ	02M282	Máy va duong day dien thoai	Bo	VN	2002	1	
104	BM Tin học TĐ	11M029	Máy vi tính E5500	Bo	TQ	2011	1	
104	BM Tin học TĐ	00M124	On ap Lioa 5000VA	Cai	VN	2000	1	
104	BM Tin học TĐ	03M048-049	Quat cay Dien co	Cai	VN	2003	1	
104	BM Tin học TĐ	10C483	Tu sat 2 canh	Cai	VN	2010	1	
104	BM Tin học TĐ	13C901	Tủ sắt 2 cánh	Cái	VN	2013	1	
104	BM Tin học TĐ	10C632	Tu sat 2 canh kinh	Cai	VN	2010	1	
104	BM Tin học TĐ	10C500	Tu sat 8 ngan	Cai	VN	2010	1	
104	BM Tin học TĐ	04G047	Tu sat kinh	Cai	VN	2004	1	
105	PTN Địa tin học	15C036-037	Bàn làm việc 1,2m	Cái	VN	2015	2	
105	PTN Địa tin học	10C049-050	Ban lam viec TP 1,6m	Cai	VN	2010	1	
105	PTN Địa tin học	20C230	Bộ phát Wifi Tplink Archer C2600		TQ	2020	1	
105	PTN Địa tin học	20C226-229	Camera Dome Lắp đặt trong nhà Dahua DH-HAC-HDW1000MP-S3		TQ	2020	4	
105	PTN Địa tin học	15C269-278	Camera Samtech STC	Cái	ĐNA	2015	10	
105	PTN Địa tin học	16C409-420	Camera Samtech STC	Cái	ĐNA	2016	12	
105	PTN Địa tin học	15C279-281	Đầu ghi Avtech AVC 4CH AVR	Cái	ĐNA	2015	3	
105	PTN Địa tin học	22C378-379	Đầu ghi HDCVI 16 kênh DAHUA DH-XVR5116HS-I3	Bộ	VN	2022	2	
105	PTN Địa tin học	16C421-422	Đầu thu Samtech STD 3608B	Cái	ĐNA	2016	2	
105	PTN Địa tin học	10C103-112	Ghe gap	Cai	VN	2010	10	
105	PTN Địa tin học	12C594-613	Ghế gấp	Cái	VN	2012	20	
105	PTN Địa tin học	19C274-318	Ghế Gấp	ghế	VN	2019	45	
105	PTN Địa tin học	20G069	Ghe tua dem mut	Cai	VN	2000	7	
105	PTN Địa tin học	20G033	Ghe Xuan Hoa	Cai	VN	2000	10	
105	PTN Địa tin học	95C51	Gia sach dung tai lieu	Cai	Nhat	1995	1	
105	PTN Địa tin học	19C031-035	Giá sắt 5 tầng HP	Cái	VN	2019	6	
105	PTN Địa tin học	14C635	Kim bấm dây mạng RJ11&RJ45	Cái	TQ	2014	1	
105	PTN Địa tin học	15C911-914	Màn chiếu điện Dalite 84"x84"	Cái	ĐNA	2015	4	
105	PTN Địa tin học	23C319-330	Màn hình HP LCD P204v 19.5' (5RD66AA)	Chiếc	TQ	2023	12	
105	PTN Địa tin học	17C386-387	Màn hình máy tính	Cái	TQ	2017	2	
105	PTN Địa tin học	12M077	Máy in Canon 6200d	Cái	ĐNA	2012	1	
105	PTN Địa tin học	14C579	Máy test mạng đa năng NF308, SC8108 5 in 1	Cái	TQ	2014	1	
105	PTN Địa tin học	15C285-294	Nguồn Switching (camera)	Cái	ĐNA	2015	10	
105	PTN Địa tin học	15C282-284	Ổ cứng 1T Toshiba	Cái	ĐNA	2015	3	

Mã đv	Đơn vị sử dụng	Mã thẻ	Tên tài sản	ĐVT	Nước sx	Năm sd	Số lượng SS	Ghi chú
105	PTN Địa tin học	16C423-424	Ổ cứng Toshiba 2T	Cái	ĐNA	2016	2	
105	PTN Địa tin học	00M123	On ap Lioa 5000 VA	Cai	VN	2000	1	
105	PTN Địa tin học	03M050-051	Quat cay Dien co	Cai	VN	2003	2	
105	PTN Địa tin học	19C377-378	Switch Cisco 16 port	Chiếc	TQ	2019	2	
105	PTN Địa tin học	12C577	Tủ sắt 2 cánh HP	Cái	VN	2012	1	
105	PTN Địa tin học	10C057	Tu sat 2 canh kinh	Cai	VN	2010	1	
105	PTN Địa tin học	12C587	Tủ sắt 8 cánh	Cái	VN	2012	1	
105	PTN Địa tin học	14M119	UPS Santak C1K	Chiếc	ĐNA	2014	1	
105	PTN Địa tin học	13C384	Xe đẩy Prestar	Chiếc	VN	2013	1	
111	BM Tin học kinh tế	14C693	Bàn họp	Cái	VN	2014	1	
111	BM Tin học kinh tế	15C083-085	Bàn làm việc 1,2m	Cái	VN	2015	3	
111	BM Tin học kinh tế	15C089-090	Bàn làm việc 1,2m	Cái	VN	2015	2	
111	BM Tin học kinh tế	15C123	Bàn làm việc 1,2m	Cái	VN	2015	1	
111	BM Tin học kinh tế	22C515	Bàn làm việc 1,2m + hộc	Bộ	VN	2022	1	
111	BM Tin học kinh tế	07G100	Ban truong BM 1,6m	Cai	VN	2007	1	
111	BM Tin học kinh tế	04C007	Duong day dien thoai	Bo	VN	2004	1	
111	BM Tin học kinh tế	12C633-643	Ghế gấp	Cái	VN	2012	11	
111	BM Tin học kinh tế	22C338-341	Ghế xoay	Cái	Việt Nam	2022	4	
111	BM Tin học kinh tế	12M125	Máy in Canon LBP 3300	Cái	ĐNA	2012	1	
111	BM Tin học kinh tế	20C108	Máy in HP laserjet pro M402d	Cái	Philippin	2020	1	
111	BM Tin học kinh tế	15C553	Tủ sắt 2 cánh	Cái	VN	2015	1	
111	BM Tin học kinh tế	14C585	Tủ sắt 2 cánh kính	cái	VN	2014	1	
111	BM Tin học kinh tế	04G048	Tu sat 6 ngan	Cai	VN	2004	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	16C118	Bàn họp 2,4m	Cái	VN	2016	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	16C116-117	Bàn làm việc 1,2m	Cái	VN	2016	3	
115	BM Công nghệ phần mềm	12C661-662	Bàn làm việc 1,4 m	Cái	VN	2012	2	
115	BM Công nghệ phần mềm	05C020	Duong day DT	Bo	VN	2005	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	08C806-810	Ghe gap	Cai	VN	2008	5	
115	BM Công nghệ phần mềm	22C239-248	Ghế gấp	Cái	Việt Nam	2022	10	
115	BM Công nghệ phần mềm	16C119-120	Ghế xoay	Cái	VN	2016	2	
115	BM Công nghệ phần mềm	22C237-238	Ghế xoay	Cái	Việt Nam	2022	2	
115	BM Công nghệ phần mềm	05C020A	Máy dien thoai	Cai	VN	2005	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	23C003	Máy in đa năng HP LaserJet MFP M236sdw	Chiếc	VN	2023	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	05G004F	Tu sat 2m	Cai	VN	2005	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	08C474	Tu sat 8 ngan	Cai	VN	2008	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	05G004E	Tu sat kinh	Cai	VN	2005	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14C227A	Ăm siêu tốc Philips	Cái	VN	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	04C139-140	Appe kim	Cai	Nhat	2004	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	3278A	Aptomat	Cai	TQ	1986	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	3279	Aptomat	Cai	TQ	1968	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	01G022D	Ban lam viec fooc (To dien)	Cai	VN	2006	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	15C380	Bộ clê choòng	Bộ	VN	2015	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	16C554-556	Bộ kim cách điện	Bộ	TQ	2016	3	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	15C376-377	Bộ vi cà lê	Bộ	VN	2015	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14C289	Bơm dầu chuyên dùng	Cái	TQ	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	04C141-142	Bom mo	Cai	Nhat	2004	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	92C4	Cau dao 3 pha	Cai	Nhat	1992	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	97C010	Cle rang	Cai	TQ	1997	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	97C001-002	Cong to 3 pha	Cai	Nga	1997	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	99C081	Cong to dien	Cai	VN	1999	16	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	2061A4	Cong to met 3 pha	Cai	VN	1991	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	2061A3	Cong to met 3 pha	Cai	BUN	1991	5	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	2061A	Cong to met 3 pha	Cai	Balan	1986	1	

Mã đv	Đơn vị sử dụng	Mã thẻ	Tên tài sản	ĐVT	Nước sx	Năm sd	Số lượng SS	Ghi chú
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	3268-70-71	Hop cau dao	Cai	Nhat	1975	3	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	15C374-375	Khoan bắt vít	Bộ	VN	2015	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	04C143-144	Khoan cam tay BOSCH	Cai	Duc	2004	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	93C12	Khoan dien	Cai	Nga	1993	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	95C13	Khoan dien Bosch	Cai	Duc	1995	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	15C372-373	Kim bắn đầu cốt	Chiếc	VN	2015	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	20C011	Kim chet	Cai	Nhat	2000	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	15C378-379	Kim chết	Chiếc	VN	2015	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	16C558	Kim chết	Chiếc	TQ	2016	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	16C557	Kim cộng lực	Chiếc	TQ	2016	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	05C002	Kim ep cot	Cai	VN	2005	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	20C012-013	Kim tuot day	Cai	Nhat	2000	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	17C385	Máy bơm nước 2 tầng cánh 1100w	Cái	TQ	2017	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	17M158	Máy bơm nước 2 tầng cánh 1100w	cái	TQ	2017	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	17C384	Máy bơm nước 750w	Cái	TQ	2017	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	17M157	Máy bơm nước 750w	cái	TQ	2017	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14M106	Máy in đa năng Canon MF3010	Cái	ĐNA	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14C1500	Máy khoan 2126 Bosch	cái	Đức	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	16C553	Máy khoan bê tông	Cái	TQ	2016	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	23C342-343	Máy khoan bê tông Bosch GBH 2 -28 DV 3 chức năng 820W	Chiếc	TQ	2023	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	23C341	Máy khoan đục bê tông Hukan K98 3 chức năng 1.000W có điều tốc	Chiếc	TQ	2023	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	23C344-345	Máy khoan vặn vít dùng điện Bosch GBM 13RE (13mm)	Chiếc	TQ	2023	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14C1499	Máy khoan vít	cái	Đức	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	95M010	Máy phát điện	Cai	Nhat	1995	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	20C014-015	Mo let 300mm	Cai	Nhat	2000	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	11C347-348	Quat treo tuong dien co	Cai	VN	2011	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	97C009	Thang nhôm	Cai	Dailoan	1997	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	98C117	Thang nhôm	Cai	VN	1998	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	02C048	Thang nhôm 3met	cai	VN	2002	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	10C131	Thang nhôm chu A	Cai	VN	2010	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14C941	Thang nhôm chữ A (2,5m)	Cái	VN	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14C939	Thang nhôm chữ A (3,5m)	Cái	VN	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14C940	Thang nhôm chữ A (3m)	Cái	VN	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14C938	Thang nhôm chữ A (4m)	Cái	VN	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	06C018	Thang nhôm gap	Cai	Dailoan	2006	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	02C035	Toi cuon cap	cai	VN	2002	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	19C091	Tủ 2 cánh sắt HP	Cái	VN	2019	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	05M009	Tủ điều khiển máy bơm	Bo	VN	2005	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	15C617	Tủ sắt 2 cánh	Cái	VN	2015	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	11C215	Tu sat 8 ngan	Cai	VN	2011	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	94C12	Vam 2 chac va 3 chac	Cai	VN	1994	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	95C14	Van nang ke	Cai	TQ	1995	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	99C088	Van nuoc	Cai	LX	1999	3	



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ-ĐỊA CHẤT

DANH MỤC TÀI SẢN ĐẾN 31/12/2024
KHOA: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Mã đv	Đơn vị sử dụng	Mã thẻ	Tên tài sản	ĐVT	Nước sx	Năm sd	Số lượng SS	Ghi chú
I. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH								
100	VPK CNTT	07M324	Bàn hội thảo	Cai	VN	2007	1	
100	VPK CNTT	95M054	Điều hòa 2 cục National	Cai	Nhat	1995	1	
100	VPK CNTT	07M308-309	Điều hòa 2 cục National	Bo	Nhat	2007	2	
100	VPK CNTT	13M196	Máy photocopy Ricoh MP1900+ chân máy	Bộ	ĐNA	2013	1	
100	VPK CNTT	24M095	Máy quét HP Scanjet enterprime Flow 7000 S3 Scanner 1YWTY_L2757A	Chiếc	TQ	2024	1	
100	VPK CNTT	22M032	Máy tính để bàn 2	Bộ	TQ	2022	1	
100	VPK CNTT	24M051	Máy tính đồng bộ MCC-P10482D78M22 + Màn hình: MCC 21.5" LED Full HD 2215HV	Bộ	VN	2024	1	
100	VPK CNTT	15M055	Máy tính G2030 LCD19" HP	Cái	ĐNA	2015	1	
100	VPK CNTT	15M144	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2015	1	
100	VPK CNTT	16M004	Máy tính G3250 LCD 19" HP	Bộ	ĐNA	2016	1	
100	VPK CNTT	19M006	Máy tính G5400	Bộ	ĐNA	2019	1	
100	VPK CNTT	19M137	Máy tính G5400	bộ	ĐNA	2019	1	
100	VPK CNTT	13M012	Máy tính G630 Led 19"	Bộ	ĐNA	2013	1	
100	VPK CNTT	13M189	Máy tính Samsung G2020 19'	Bộ	ĐNA	2013	1	
100	VPK CNTT	23M003	Tivi Samsung 75AU7000	Chiếc	VN	2023	1	
100	VPK CNTT	TT002	Tivi Xiaomi EA65	Bộ	TQ	2024	1	
100	VPK CNTT	05DA173-175	Tram do anh so	Cai	DNA	2005	3	
100.1	VPK CNTT	03DA297	On ap Lioa 30KVA/PH chlg cao	Cai	VN	2003	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	13M211	Máy chiếu đa năng Optoma S2215	Chiếc	ĐNA	2013	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	18M046	Máy in đa năng Canon MF241D	Bộ	ĐNA	2018	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	20M020	Máy tính G5400	bộ	ĐNA	2020	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	22M057	Máy vi tính FPT ELEADF229QG	Bộ	VN	2022	1	
102	BM Khoa học máy tính	13M210	Máy chiếu đa năng Optoma S2215	Chiếc	ĐNA	2013	1	
102	BM Khoa học máy tính	15M172	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2015	1	
103	BM Tin học Địa chất	15M077	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2015	1	
103	BM Tin học Địa chất	19M001	Máy tính G5400	Bộ	ĐNA	2019	1	
104	BM Tin học TD	15M131	Điều hòa Funiki 18.000BTU	Bộ	ĐNA	2015	1	
104	BM Tin học TD	13M167	Máy chiếu đa năng Optoma S2215	Chiếc	ĐNA	2013	1	
104	BM Tin học TD	15M158	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2015	1	
104	BM Tin học TD	18M047	Máy tính G5400	Bộ	ĐNA	2018	1	
104	BM Tin học TD	22M048	Máy vi tính FPT ELEADF229QG	Bộ	VN	2022	1	
105	PTN Địa tin học	13M040-045	Điều hoà Funiki 24000BTU	Cái	ĐNA	2013	6	
105	PTN Địa tin học	24M002-033	Máy tính đồng bộ để bàn	Bộ	VN	2024	32	
105	PTN Địa tin học	24M166-198	Máy tính đồng bộ MCC-P1248D78M22 21.5"	Bộ	Châu Á	2024	33	
105	PTN Địa tin học	14M177-184	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2014	8	
105	PTN Địa tin học	14M196-203	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2014	8	
105	PTN Địa tin học	14M214-221	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2014	8	
105	PTN Địa tin học	14M222-225	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2014	4	
105	PTN Địa tin học	14M240-247	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2014	8	
105	PTN Địa tin học	14M248-255	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2014	8	
105	PTN Địa tin học	14M263-270	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2014	8	

Mã đv	Đơn vị sử dụng	Mã thẻ	Tên tài sản	ĐVT	Nước sx	Năm sd	Số lượng SS	Ghi chú
105	PTN Địa tin học	14M271-278	Máy tính G2030 LCD19" HP	Bộ	ĐNA	2014	8	
105	PTN Địa tin học	15M035-042	Máy tính G2030 LCD19" HP (TTNN-TH)	Bộ	ĐNA	2015	8	
105	PTN Địa tin học	15M043-050	Máy tính G2030 LCD19" HP (TTNN-TH)	Bộ	ĐNA	2015	8	
105	PTN Địa tin học	19M049-080	Máy tính G5400	Bộ	ĐNA	2019	32	
105	PTN Địa tin học	14M209-211	Switch Cisco 24 port SF500	Cái	ĐNA	2014	3	
105	PTN Địa tin học	24M034-035	Thiết bị mạng Switch	Chiếc	TQ	2024	2	
105	PTN Địa tin học	24M157-158	Tivi 75 inch TIVI TCL75P745	Chiếc	VN	2024	2	
105	PTN Địa tin học	15M198	Tivi Panasonic TH-42"	Cái	ĐNA	2015	1	
111	BM Tin học kinh tế	13M168	Máy chiếu đa năng Optoma S2215	Chiếc	ĐNA	2013	1	
111	BM Tin học kinh tế	20M024	Máy tính G5400	bộ	ĐNA	2020	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	13M169	Máy chiếu đa năng Optoma S2215	Chiếc	ĐNA	2013	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	18M043	Máy tính G4400	Bộ	ĐNA	2018	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	22M059	Máy vi tính FPT ELEADF229QG	Bộ	VN	2022	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	18M002	Bình chứa nước Inox Sơn Hà	bình	VN	2018	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	24M036-037	Bộ lưu điện (UPS) hiệu Apollo model ARD-25	Bộ	VN	2024	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	23M228	Bộ sạc ắc quy tổ máy phát điện 3 pha 440KVA 24VDC-5A	Bộ	Pháp	2023	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14M104	Bộ sạc accu tự động Genparts 24V DC	Bộ	Pháp	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	07M012	Bom chìm SAER + Tu dien	Bo	Italy	2007	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	07M032	Bom dien chìm N7,5kcv-khu B	Bo	An do	2007	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14M039	Bơm định lượng	Cái	Italia	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	00M260	Bom dung chìm EYB-825-100(K A)	Cai	LX	2000	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	06M010	Bom ECV8-25 dung chìm (khu B)	Bo	Lxo	2006	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	03M177-178A	Bom ngang K90/55 22KW (Khu A)	Cai	VN	2003	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	96M188	Bom truc dung ATH-10-1/6(Khu A	Cai	Nga	1996	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	21M007	Bồn Inox Sơn Hà 35m3 kt 9120x2300mm	Bồn	VN	2021	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	20M025	Động cơ bơm nước 22KW	Cái	VN	2020	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	22M016	Động cơ máy bơm nước 3 pha 11kw PENTAX CM40-250B	Bộ	Italia	2022	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	22M094-095	Động cơ máy bơm nước 3 pha 15kw PENTAX CM40-250B	Cái	Italia	2022	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	07M011	HT tiết kiệm điện điều hòa C12 tầng	Bo	VN	2007	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	15M117	Máy bơm dầu	Chiếc	Italia	2015	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	23M029	Máy bơm hòa tiển 3 pha 15Kw-20Hp, Mastra	Chiếc	Italia	2023	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	06DA406-407	Máy bơm nước Italia Q=14m3/h, H=73,7m	cái		2006	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	99M184	Máy phát dien 6500 EP	Cai		1999	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	18M045	Máy tính G5400	Bộ	ĐNA	2018	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	22M092	Máy vi tính FPT ELEADF229QG	Bộ	VN	2022	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	13M225	Tổ máy phát điện KOHLER440KVA	Bộ	Pháp	2013	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	06DA408	Trạm biến áp 550KVA Việt Nam	bộ		2006	1	
II. CÔNG CỤ LAO ĐỘNG NHỎ								
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	08M045	Máy vi tính P4	Bo	DNA	2008	1	
100	VPK CNTT	08M357	Bàn bóng bàn	Cai	TQ	2008	1	
100	VPK CNTT	13C932	Bàn họp 2,4 m	Cái	VN	2013	1	
100	VPK CNTT	08156-157	Ban họp 2,4m	Cai	VN	2008	2	
100	VPK CNTT	19C068	Bàn họp 2m	Cái	VN	2019	1	
100	VPK CNTT	22C217-218	Bàn họp chữ nhật	Cái	Việt Nam	2022	2	
100	VPK CNTT	15C774-776	Bàn làm việc 1,2m	Cái	VN	2015	3	

Mã đv	Đơn vị sử dụng	Mã thẻ	Tên tài sản	ĐVT	Nước sx	Năm sd	Số lượng SS	Ghi chú
100	VPK CNTT	13C902	Bàn làm việc chữ L	Cái	VN	2013	1	
100	VPK CNTT	09M049-050	Điều hòa 2 cục Panasonic 12000	Bo	TQ	2009	2	
100	VPK CNTT	09M051-053	Điều hòa 2 cục Panasonic 12000	Bo	TQ	2009	3	
100	VPK CNTT	20C242	Điều hòa Sumikura 12.000BTU	Cái	Malaysia	2020	1	
100	VPK CNTT	98M027	Duong day va may dien thoai	Bo	VN	1998	1	
100	VPK CNTT	19C036	Ghế da lãnh đạo HP	Cái	VN	2019	1	
100	VPK CNTT	13C903	Ghế da TP	Cái	VN	2013	1	
100	VPK CNTT	17C374-375	Ghế da TP	Cái	VN	2017	2	
100	VPK CNTT	20C123	Ghế da TP HP	Cái	VN	2020	1	
100	VPK CNTT	08C158-169	Ghe gap	Cai	VN	2008	13	
100	VPK CNTT	09C204-213	Ghe gap	Cai	VN	2009	10	
100	VPK CNTT	14C612-631	Ghế gấp	cái	VN	2014	20	
100	VPK CNTT	19C069-074	Ghế gấp	Cái	VN	2019	6	
100	VPK CNTT	22C219-232	Ghế hợp	Cái	Việt Nam	2022	14	
100	VPK CNTT	16C085	Màn chiếu điện Dalite 84x84 inch	Chiếc	ĐNA	2016	1	
100	VPK CNTT	01M214	Máy Fax Panasonic	Cái	Nhat	2001	1	
100	VPK CNTT	15M056	Máy in Canon 6200d	Cái	ĐNA	2015	1	
100	VPK CNTT	12M124	Máy in Canon LBP 3300	Cái	ĐNA	2012	1	
100	VPK CNTT	13M190	Máy in Canon LBP 6200d	Cái	ĐNA	2013	1	
100	VPK CNTT	14M170	Máy in đa năng Canon MF3010	Cái	ĐNA	2014	1	
100	VPK CNTT	24C316	Máy in HP LaserJet M211d Printer 1Y WTY-9YF82A	Chiếc	VN	2024	1	
100	VPK CNTT	19C343	Máy in HP Laserjet Pro M402d	Cái	HQ	2019	1	
100	VPK CNTT	03DA161	Máy in Laser HP1300	Cai	DNA	2003	1	
100	VPK CNTT	02M210	Tu lanh Sanyo	cai	Nhat	2002	1	
100	VPK CNTT	15C515-516	Tủ sắt 2 cánh kính	Cái	VN	2015	2	
100	VPK CNTT	19C037	Tủ sắt 2 cánh kính HP	Cái	VN	2019	1	
100	VPK CNTT	00G048A1-A5	Tu sat 2m	Cai	VN	2000	4	
100	VPK CNTT	10C639	Tu sat 8 ngan	Cai	VN	2010	1	
100	VPK CNTT	05G007	Tu sat kinh 2m	Cai	VN	2005	1	
100	VPK CNTT	05G007A	Tu sat kinh 2m	Cai	VN	2005	3	
100.1	VPK CNTT		Ghế da đỏ	Cai			28	
100.1	VPK CNTT	10C945-974	Ghe gap	Cai	VN	2010	30	
100.1	VPK CNTT		Ghế gấp	Cai			55	
100.1	VPK CNTT		Lioa 10KVA	Cai			1	
100.1	VPK CNTT	05DA271	On ap Lioa 10KVA	Cai	VN	2005	1	
100.1	VPK CNTT		Tủ Hub	Cai			1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	07G043A	Ban hop 2,4m	Cai	VN	2007	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	08C203	Ban lam viec	Cai	VN	2008	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	09C214-223	Ghe gap	Cai	VN	2009	10	
101	BM HT thông tin và Tri thức	14C602-606	Ghế gấp	cái	VN	2014	5	
101	BM HT thông tin và Tri thức	02M283	Máy va duong day dien thoai	Bo	VN	2002	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	08M169	Máy vi tính 17"	Bo	DNA	2008	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	00M127	On ap Lioa5000VA	Cai	VN	2000	1	
101	BM HT thông tin và Tri thức	20C129-130	Tủ kính HP	Cái	VN	2020	2	
101	BM HT thông tin và Tri thức	10C638	Tu sat 8 ngan	Cai	VN	2010	1	
102	BM Khoa học máy tính	16C395	Bàn hợp 2,4m	Cái	VN	2016	1	
102	BM Khoa học máy tính	16C391-394	Bàn làm việc 1,2m	Cái	VN	2016	4	
102	BM Khoa học máy tính	16C390	Bàn làm việc 1,4m	Cái	VN	2016	1	
102	BM Khoa học máy tính	17C084	Bàn làm việc 1,4m	Cái	VN	2017	1	
102	BM Khoa học máy tính	09C224-228	Ghe gap	Cai	VN	2009	5	
102	BM Khoa học máy tính	14C607-611	Ghế gấp	cái	VN	2014	5	
102	BM Khoa học máy tính	15C820-824	Ghế gấp	Cái	VN	2015	5	

Mã đv	Đơn vị sử dụng	Mã thẻ	Tên tài sản	ĐVT	Nước sx	Năm sd	Số lượng SS	Ghi chú
102	BM Khoa học máy tính	16C396	Ghế xoay	Cái	VN	2016	1	
102	BM Khoa học máy tính	08M170	Máy vi tính 17"	Bo	DNA	2008	1	
102	BM Khoa học máy tính		Tủ sắt 18 cánh	Cai	VN		1	
102	BM Khoa học máy tính	10C779	Tu sat 2 canh kinh	Cai	VN	2010	1	
102	BM Khoa học máy tính	15C572	Tủ sắt 2 cánh kính	Cái	VN	2015	1	
102	BM Khoa học máy tính	04G028	Tu sat 6 ngan	Cai	VN	2004	2	
103	BM Tin học Địa chất	07G044	Ban hop 2,4m	Cai	VN	2007	1	
103	BM Tin học Địa chất	19C374	Bàn hợp 2,4m HP	Chiếc	VN	2019	1	
103	BM Tin học Địa chất	08C838	Ban lam viec	Cai	VN	2008	1	
103	BM Tin học Địa chất	09C291	Ban lam viec 1,4m	Cai	VN	2009	1	
103	BM Tin học Địa chất	12C572	Bàn làm việc 1,4m	Cái	VN	2012	1	
103	BM Tin học Địa chất	10C480	Ban lam viec 1,6m	Cai	VN	2010	1	
103	BM Tin học Địa chất	19C008	Bàn lãnh đạo son PU	Cái	VN	2019	1	
103	BM Tin học Địa chất	19C009	Ghế da trường phòng HP	Cái	VN	2019	1	
103	BM Tin học Địa chất	10C689-693	Ghe gap	Cai	VN	2010	5	
103	BM Tin học Địa chất	19C002	Máy in đa năng Canon MF241D	Cái	HQ	2019	1	
103	BM Tin học Địa chất	20C070	Máy in đa năng Canon MF241D	cái	HQ	2020	1	
103	BM Tin học Địa chất	12M087	Máy tính ĐNA G630- TL năm 2021, giữ lại cho SVTT	Bộ	ĐNA	2012	1	
103	BM Tin học Địa chất	10C481	Tu sat 2 canh	Cai	VN	2010	1	
103	BM Tin học Địa chất	15C573-574	Tủ sắt 2 cánh kính	Cái	VN	2015	2	
103	BM Tin học Địa chất	04G027	Tu sat 6 ngan	Cai	VN	2004	1	
103	BM Tin học Địa chất	10C489	Tu sat canh kinh	Cai	VN	2010	1	
104	BM Tin học TĐ	14C589-590	Bàn làm việc 1,2 m	cái	VN	2014	2	
104	BM Tin học TĐ	14C676-685	Ghế gấp	Cái	VN	2014	10	
104	BM Tin học TĐ	20C036-050	Ghế gấp	cái	VN	2020	15	
104	BM Tin học TĐ	14C691	Ghế xoay	Cái	VN	2014	1	
104	BM Tin học TĐ	20C034-035	Ghế xoay	cái	VN	2020	2	
104	BM Tin học TĐ	05M008	Máy định vị VTinhGPS Magellan	Cai	My	2005	1	
104	BM Tin học TĐ	15M202	Máy in đa năng Canon MF211	Cái	ĐNA	2015	1	
104	BM Tin học TĐ	18M048	Máy in đa năng Canon MF241D	Bộ	ĐNA	2018	1	
104	BM Tin học TĐ	10C459	Máy in Laser Canon 3300	Cai	TQ	2010	1	
104	BM Tin học TĐ	02M282	Máy va duong day dien thoai	Bo	VN	2002	1	
104	BM Tin học TĐ	11M029	Máy vi tính E5500	Bo	TQ	2011	1	
104	BM Tin học TĐ	00M124	On ap Lioa 5000VA	Cai	VN	2000	1	
104	BM Tin học TĐ	03M048-049	Quat cay Dien co	Cai	VN	2003	1	
104	BM Tin học TĐ	10C483	Tu sat 2 canh	Cai	VN	2010	1	
104	BM Tin học TĐ	13C901	Tủ sắt 2 cánh	Cái	VN	2013	1	
104	BM Tin học TĐ	10C632	Tu sat 2 canh kinh	Cai	VN	2010	1	
104	BM Tin học TĐ	10C500	Tu sat 8 ngan	Cai	VN	2010	1	
104	BM Tin học TĐ	04G047	Tu sat kinh	Cai	VN	2004	1	
105	PTN Địa tin học	15C036-037	Bàn làm việc 1,2m	Cái	VN	2015	2	
105	PTN Địa tin học	10C049-050	Ban lam viec TP 1,6m	Cai	VN	2010	1	
105	PTN Địa tin học	20C230	Bộ phát Wifi Tplink Archer C2600		TQ	2020	1	
105	PTN Địa tin học	24C476	Bộ phát wifi Ubiquiti UniFi AC HD Wave 2	Cái	Châu Á	2024	1	
105	PTN Địa tin học	20C226-229	Camera Dome Lắp đặt trong nhà Dahua DH-HAC-HDW1000MP-S3		TQ	2020	4	
105	PTN Địa tin học	15C269-278	Camera Samtech STC	Cái	ĐNA	2015	10	
105	PTN Địa tin học	16C409-420	Camera Samtech STC	Cái	ĐNA	2016	12	
105	PTN Địa tin học	15C279-281	Đầu ghi Avtech AVC 4CH AVR	Cái	ĐNA	2015	3	
105	PTN Địa tin học	22C378-379	Đầu ghi HDCVI 16 kênh DAHUA DH-XVR5116HS-I3	Bộ	VN	2022	2	
105	PTN Địa tin học	16C421-422	Đầu thu Samtech STD 3608B	Cái	ĐNA	2016	2	

Mã đv	Đơn vị sử dụng	Mã thẻ	Tên tài sản	ĐVT	Nước sx	Năm sd	Số lượng SS	Ghi chú
105	PTN Địa tin học	10C103-112	Ghe gap	Cái	VN	2010	10	
105	PTN Địa tin học	12C594-613	Ghế gấp	Cái	VN	2012	20	
105	PTN Địa tin học	19C274-318	Ghế Gấp	ghế	VN	2019	45	
105	PTN Địa tin học	24C081-130	Ghế gấp G04S	Chiếc	VN	2024	50	
105	PTN Địa tin học	20G069	Ghe tua dem mut	Cái	VN	2000	7	
105	PTN Địa tin học	20G033	Ghe Xuan Hoa	Cái	VN	2000	10	
105	PTN Địa tin học	95C51	Gia sach dung tai lieu	Cái	Nhat	1995	1	
105	PTN Địa tin học	19C031-035	Giá sắt 5 tầng HP	Cái	VN	2019	6	
105	PTN Địa tin học	14C635	Kim bấm dây mạng RJ11&RJ45	Cái	TQ	2014	1	
105	PTN Địa tin học	15C911-914	Màn chiếu điện Dalite 84"x84"	Cái	ĐNA	2015	4	
105	PTN Địa tin học	23C319-330	Màn hình HP LCD P204v 19.5" (5RD66AA)	Chiếc	TQ	2023	12	
105	PTN Địa tin học	17C386-387	Màn hình máy tính	Cái	TQ	2017	2	
105	PTN Địa tin học	12M077	Máy in Canon 6200d	Cái	ĐNA	2012	1	
105	PTN Địa tin học	24C321	Máy in HP LaserJet M211d Printer 1Y WTY-9YF82A	Chiếc	VN	2024	1	
105	PTN Địa tin học	14C579	Máy test mạng đa năng NF308, SC8108 5 in 1	Cái	TQ	2014	1	
105	PTN Địa tin học	15C285-294	Nguồn Switching (camera)	Cái	ĐNA	2015	10	
105	PTN Địa tin học	15C282-284	Ổ cứng 1T Toshiba	Cái	ĐNA	2015	3	
105	PTN Địa tin học	16C423-424	Ổ cứng Toshiba 2T	Cái	ĐNA	2016	2	
105	PTN Địa tin học	00M123	On ap Lioa 5000 VA	Cái	VN	2000	1	
105	PTN Địa tin học	03M050-051	Quat cay Dien co	Cái	VN	2003	2	
105	PTN Địa tin học	19C377-378	Switch Cisco 16 port	Chiếc	TQ	2019	2	
105	PTN Địa tin học	12C577	Tủ sắt 2 cánh HP	Cái	VN	2012	1	
105	PTN Địa tin học	10C057	Tu sat 2 canh kinh	Cái	VN	2010	1	
105	PTN Địa tin học	12C587	Tủ sắt 8 cánh	Cái	VN	2012	1	
105	PTN Địa tin học	14M119	UPS Santak C1K	Chiếc	ĐNA	2014	1	
105	PTN Địa tin học	13C384	Xe đẩy Prestar	Chiếc	VN	2013	1	
111	BM Tin học kinh tế	14C693	Bàn họp	Cái	VN	2014	1	
111	BM Tin học kinh tế	15C083-085	Bàn làm việc 1,2m	Cái	VN	2015	3	
111	BM Tin học kinh tế	15C089-090	Bàn làm việc 1,2m	Cái	VN	2015	2	
111	BM Tin học kinh tế	15C123	Bàn làm việc 1,2m	Cái	VN	2015	1	
111	BM Tin học kinh tế	22C515	Bàn làm việc 1,2m + học	Bộ	VN	2022	1	
111	BM Tin học kinh tế	07G100	Ban truong BM 1,6m	Cái	VN	2007	1	
111	BM Tin học kinh tế	04C007	Duong day dien thoai	Bo	VN	2004	1	
111	BM Tin học kinh tế	12C633-643	Ghế gấp	Cái	VN	2012	11	
111	BM Tin học kinh tế	22C338-341	Ghế xoay	Cái	Việt Nam	2022	4	
111	BM Tin học kinh tế	12M125	Máy in Canon LBP 3300	Cái	ĐNA	2012	1	
111	BM Tin học kinh tế	20C108	Máy in HP laserjet pro M402d	Cái	Philippin	2020	1	
111	BM Tin học kinh tế	15C553	Tủ sắt 2 cánh	Cái	VN	2015	1	
111	BM Tin học kinh tế	14C585	Tủ sắt 2 cánh kính	cái	VN	2014	1	
111	BM Tin học kinh tế	04G048	Tu sat 6 ngan	Cái	VN	2004	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	16C118	Bàn họp 2,4m	Cái	VN	2016	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	16C116-117	Bàn làm việc 1,2m	Cái	VN	2016	3	
115	BM Công nghệ phần mềm	12C661-662	Bàn làm việc 1,4 m	Cái	VN	2012	2	
115	BM Công nghệ phần mềm	05C020	Duong day DT	Bo	VN	2005	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	08C806-810	Ghe gap	Cái	VN	2008	5	
115	BM Công nghệ phần mềm	22C239-248	Ghế gấp	Cái	Việt Nam	2022	10	
115	BM Công nghệ phần mềm	16C119-120	Ghế xoay	Cái	VN	2016	2	
115	BM Công nghệ phần mềm	22C237-238	Ghế xoay	Cái	Việt Nam	2022	2	
115	BM Công nghệ phần mềm	05C020A	Máy dien thoai	Cái	VN	2005	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	23C003	Máy in đa năng HP LaserJet MFP M236sdw	Chiếc	VN	2023	1	

Mã đv	Đơn vị sử dụng	Mã thẻ	Tên tài sản	ĐVT	Nước sx	Năm sd	Số lượng SS	Ghi chú
115	BM Công nghệ phần mềm	05G004F	Tu sat 2m	Cai	VN	2005	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	08C474	Tu sat 8 ngan	Cai	VN	2008	1	
115	BM Công nghệ phần mềm	05G004E	Tu sat kinh	Cai	VN	2005	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14C227A	Âm siêu tốc Philips	Cái	VN	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	04C139-140	Appe kim	Cai	Nhat	2004	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	3278A	Aptomat	Cai	TQ	1986	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	3279	Aptomat	Cai	TQ	1968	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	01G022D	Ban lam viec fooc (To dien)	Cai	VN	2006	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	15C380	Bộ clê choòng	Bộ	VN	2015	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	16C554-556	Bộ kim cách điện	Bộ	TQ	2016	3	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	15C376-377	Bộ vi cà lê	Bộ	VN	2015	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14C289	Bơm dầu chuyên dùng	Cái	TQ	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	04C141-142	Bom mo	Cai	Nhat	2004	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	92C4	Cau dao 3 pha	Cai	Nhat	1992	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	97C010	Cle rang	Cai	TQ	1997	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	97C001-002	Cong to 3 pha	Cai	Nga	1997	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	99C081	Cong to dien	Cai	VN	1999	16	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	2061A4	Cong to met 3 pha	Cai	VN	1991	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	2061A3	Cong to met 3 pha	Cai	BUN	1991	5	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	2061A	Cong to met 3 pha	Cai	Balan	1986	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	3268-70-71	Hop cau dao	Cai	Nhat	1975	3	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	15C374-375	Khoan bắt vít	Bộ	VN	2015	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	04C143-144	Khoan cam tay BOSCH	Cai	Duc	2004	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	93C12	Khoan dien	Cai	Nga	1993	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	95C13	Khoan dien Bosch	Cai	Duc	1995	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	15C372-373	Kim bắn đầu cốt	Chiếc	VN	2015	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	20C011	Kim chet	Cai	Nhat	2000	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	15C378-379	Kim chết	Chiếc	VN	2015	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	16C558	Kim chết	Chiếc	TQ	2016	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	16C557	Kim cộng lực	Chiếc	TQ	2016	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	05C002	Kim ep cot	Cai	VN	2005	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	20C012-013	Kim tuot day	Cai	Nhat	2000	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	17C385	Máy bơm nước 2 tầng cánh 1100w	Cái	TQ	2017	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	17M158	Máy bơm nước 2 tầng cánh 1100w	cái	TQ	2017	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	17C384	Máy bơm nước 750w	Cái	TQ	2017	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	17M157	Máy bơm nước 750w	cái	TQ	2017	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14M106	Máy in đa năng Canon MF3010	Cái	ĐNA	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14C1500	Máy khoan 2126 Bosch	cái	Đức	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	16C553	Máy khoan bê tông	Cái	TQ	2016	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	23C342-343	Máy khoan bê tông Bosch GBH 2 -28 DV 3 chức năng 820W	Chiếc	TQ	2023	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	23C341	Máy khoan đục bê tông Hukan K98 3 chức năng 1.000W có điều tốc	Chiếc	TQ	2023	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	23C344-345	Máy khoan vặn vít dùng điện Bosch GBM 13RE (13mm)	Chiếc	TQ	2023	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14C1499	Máy khoan vít	cái	Đức	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	95M010	Máy phát điện	Cai	Nhat	1995	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	20C014-015	Mo let 300mm	Cai	Nhat	2000	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	11C347-348	Quat treo tuong dien co	Cai	VN	2011	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	97C009	Thang nhôm	Cai	Dailoan	1997	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	98C117	Thang nhôm	Cai	VN	1998	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	02C048	Thang nhôm 3met	cai	VN	2002	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	10C131	Thang nhôm chu A	Cai	VN	2010	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14C941	Thang nhôm chữ A (2,5m)	Cái	VN	2014	1	

Mã đv	Đơn vị sử dụng	Mã thẻ	Tên tài sản	ĐVT	Nước sx	Năm sd	Số lượng SS	Ghi chú
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14C939	Thang nhôm chữ A (3,5m)	Cái	VN	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14C940	Thang nhôm chữ A (3m)	Cái	VN	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	14C938	Thang nhôm chữ A (4m)	Cái	VN	2014	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	06C018	Thang nhôm gấp	Cai	Dailoan	2006	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	02C035	Toi cuộn cáp	cai	VN	2002	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	19C091	Tủ 2 cánh sắt HP	Cái	VN	2019	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	05M009	Tủ điều khiển máy bơm	Bo	VN	2005	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	15C617	Tủ sắt 2 cánh	Cái	VN	2015	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	11C215	Tủ sắt 8 ngăn	Cai	VN	2011	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	94C12	Ván 2 chạc và 3 chạc	Cai	VN	1994	2	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	95C14	Ván nạng ke	Cai	TQ	1995	1	
133	Phòng CSVC (Tổ điện)	99C088	Ván nước	Cai	LX	1999	3	